

Paul Auster

Những bóng ma

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net/>

Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

MUC LUC

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

Paul Auster

Những bóng ma

Chương 1

Đầu tiên xuất hiện Blue.[1] Sau đó đến White, sau đó nữa là Black và trước khi câu chuyện bắt đầu còn có Brown. Brown dạy nghề cho Blue, truyền cho anh ta những mẹo mực trong nghề, và khi Brown về già, Blue là người thay thế. Câu chuyện đã bắt đầu như vậy. Địa điểm nơi câu chuyện xảy ra là New York, thời gian là hiện tại, hai yếu tố này sẽ không thay đổi bao giờ. Hàng ngày Blue đến

văn phòng, ngồi tại bàn làm việc của mình, chờ đợi một điều gì đó xảy ra. Đã một thời gian dài chẳng có chuyện gì xảy ra cả, cho đến khi một người đàn ông có tên là White bước vào văn phòng và câu chuyện đã bắt đầu như vậy.

Vụ việc xem ra cũng có vẻ đơn giản. White muốn Blue theo dõi một người đàn ông có tên là Black và để mắt coi chừng anh ta trong trong một khoảng thời gian cần thiết. Hồi còn làm việc cho Brown, Blue đã từng giải quyết nhiều vụ việc lặt vặt, vụ việc lần này có vẻ như cũng chẳng có gì khác biệt, thậm chí có lẽ còn là trường hợp dễ dàng nhất.

Blue cần công việc, vì thế anh lắng nghe White và không hỏi han gì nhiều. Anh đoán chắc đây là một vụ dính dáng đến chuyện hôn nhân và White là một anh chồng có máu ghen. White không đòi hỏi gì phức tạp. White nói rằng anh ta muốn hàng tuần nhận được một bản báo cáo gửi đến một hòm thư có số hiệu như thế... như thế..., bản báo cáo cần được đánh máy làm hai bản trên khổ giấy dài cỡ thế này, rộng cỡ thế kia. Hàng tuần, Blue cũng sẽ được nhận một tấm séc gửi qua đường bưu điện. Rồi White nói cho Blue biết nơi ở của Black, hấn ta trông như thế nào, và những điều đại loại như thế. Khi Blue hỏi White xem theo anh ta thì vụ này sẽ kéo dài độ bao lâu, White trả lời rằng anh ta không rõ. Cứ gửi báo cáo hàng tuần, anh ta bảo vậy, cho đến khi có thông báo cụ thể hơn.

Thật ra thì Blue cũng thấy vụ này có cái gì đó hơi lạ lùng. Nhưng nếu nói anh ta thấy ngần ngại thì hơi quá. Song có một điều là Blue không thể chắc chắn nổi một điều gì ở White cả. Chẳng hạn bộ râu đen cùng với hàng lông mày rậm của anh ta. Rồi nước da trắng đến bất thường của anh ta nữa, cứ như thể anh ta đắp bột lên người vậy. Blue không phải là tay mơ trong chuyện hoá trang; để phát hiện ra trường hợp này, với anh ta, không phải là một việc khó. Brown là sư phụ của anh, quan trọng hơn, hồi chưa giải nghệ, Brown là tay số một trong nghề. Do đó mà Blue bắt đầu nghĩ có thể là mình đã nhầm, vụ này chẳng có gì dính dáng đến chuyện hôn nhân. Nhưng Blue chẳng rút ra được điều gì sâu sắc hơn phỏng định này vì White vẫn đang tiếp tục truyền đạt cho anh, và Blue phải tập trung lắng nghe anh ta nói.

Mọi thứ đã được sắp đặt rồi, White bảo. Có một căn phòng nhỏ đối diện trực tiếp với nơi Black đang ở. Tôi đã thuê nó rồi, hôm nay anh có thể chuyển đến đó. Tiền thuê nhà sẽ được trả cho đến khi nào vụ này kết thúc.

Tốt rồi, Blue nói rồi nhận lấy chìa khoá căn phòng từ tay White. Như vậy sẽ khỏi phải mất thời gian đi lại lồi thối.

Đúng vậy, White đáp, đồng thời đưa tay vuốt bộ râu.

Và thế là mọi chuyện đã được sắp đặt. Blue đồng ý nhận việc và họ bắt tay nhau tỏ sự hợp tác. Để thể hiện sự tin tưởng của mình, White còn trả trước cho Blue mười tờ năm mươi dollar.

Vậy đó, câu chuyện đã bắt đầu như thế. Một anh chàng có tên Blue và một người đàn ông tên White, người mà con người thật của anh ta không giống như vẻ bề ngoài. Không sao cả, Blue tự nhủ sau khi

White ra về. Minh chắc là anh ta có những lý do riêng. Và lại, đó không phải là vấn đề của mình.

Điều duy nhất mà mình phải lo lắng bây giờ là tiến hành công việc đã nhận.

Đó là ngày 3 tháng 2 năm 1947. Dĩ nhiên, Blue không biết rằng vụ việc này sẽ kéo dài hàng năm trời. Bởi hiện tại vốn chẳng sáng sủa hơn quá khứ một chút nào, sự bí ẩn của nó cũng mịt mù như bất cứ cái gì thuộc về tương lai. Thế giới này là vậy: tại một thời khắc người ta chỉ có thể dần được một bước, nắm bắt được một từ rồi đến bước tiếp theo, từ tiếp theo. Tại thời điểm này, có những điều nhất định mà Blue không thể hiểu được. Hiểu biết vốn đến chậm, và khi nó đến, nó thường bắt người ta phải trả một cái giá không rẻ.

White rời văn phòng và một lát sau, Blue nhắc điện thoại và gọi cho vị hôn thê tương lai của mình. Anh phải đi giải quyết một vụ việc. Anh nói với người yêu. Đừng lo lắng nếu thi thoảng không liên lạc được với anh. Lúc nào anh cũng nghĩ tới em

Blue lấy cái túi đeo vai nhỏ màu xám từ trên giá xuống và nhét vào trong đó một khẩu súng lục cỡ 38 ly, một ống nhòm, một cuốn sổ và những đồ nghề khác. Rồi anh dọn dẹp bàn làm việc, sắp xếp đồng giấy tờ cho ngăn nắp và khoá cửa văn phòng lại. Từ đó, anh đến chỗ căn phòng mà White đã thuê cho anh. Địa chỉ của căn phòng đó không quan trọng. Cứ cho đó là khu phố ở Đồi Brooklyn đi, để khỏi phải tranh cãi. Một con phố yên tĩnh, ít người qua lại, không cách xa cầu lăm - có thể là phố Orange chẳng hạn. Trên con phố này, vào năm 1885, Walt Whitman đã cho ra mắt ấn bản đầu tiên tập thơ Lá cỏ và cũng tại nơi đây, Henry Ward Beecher đã lên án chế độ nô lệ ngay trên bục giảng kinh của ngôi nhà thờ mới được xây dựng của ông. Đó, dấu ấn đặc biệt của nơi này chỉ có vậy.

Đó là một căn hộ nhỏ nằm trên tầng ba của một toà nhà bốn tầng xây bằng đá cát kết nâu. Blue hài lòng vì thấy căn hộ rất đàng hoàng, tươm tất, và khi đi quanh phòng xem xét đồ đạc, anh phát hiện ra mọi thứ trong căn phòng này đều mới: giường, bàn, ghế, thảm trải sàn, khăn trải giường, đồ bếp, tất cả mọi thứ. Có cả một bộ đồ nghiêm chỉnh treo trong tủ quần áo, Blue không biết bộ đồ đó có phải dành cho mình không, anh mặc thử và thấy nó vừa như in. Đây không phải là nơi rộng rãi nhất mà mình đã từng ở nhưng căn phòng này cũng khá ổn - anh tự nhủ trong khi cứ đi đi lại lại hoài từ đầu phòng đến cuối phòng.

Anh trở ra ngoài đường, băng qua con phố, bước vào toà nhà đối diện. Tại lối vào, anh tìm xem cái tên Black có trên một cái hộp thư nào không, cuối cùng cũng phát hiện ra nó: Black- tầng 3. Tốt rồi. Anh quay về căn phòng của mình và bắt tay vào việc.

Vén tấm màn cửa sổ, anh quan sát và thấy Black đang ngồi bên một cái bàn trong căn phòng bên kia phố của y. Theo những gì Blue nắm bắt được, anh đoán Black đang viết. Kiểm tra bằng ống nhòm thì đúng là như vậy. Tuy nhiên, thấu kính của ống nhòm không đủ nét để thấy rõ những dòng viết, và lại giả dụ nó có đủ độ nét như vậy, Blue cũng không chắc mình có thể đọc được những dòng chữ ngược đó. Bởi vậy, tất cả những gì mà Blue có thể chắc chắn được là Black đang ghi chép gì đó vào một

cuốn sổ với một cây bút màu đỏ. Blue rút cuốn sổ của mình ra và ghi: ngày 3.2, lúc 3 giờ chiều, Black ngồi viết tại bàn của mình.

Thi thoảng, Black lại ngừng bút và nhìn ra ngoài cửa sổ. Thoạt đầu, Blue nghĩ rằng y đang nhìn thẳng vào mình và tìm cách lảng tránh tia mắt của y. Nhưng quan sát kỹ hơn, anh phát hiện ra đó chỉ là một cái nhìn mông lung, thể hiện dòng suy nghĩ miên man hơn là một sự chăm chú quan sát, cái nhìn ấy vô hình hoá mọi thứ hơn là nhằm thấu nhận sự vật vào tầm mắt. Chốc chốc, Black lại rời ghế và biến vào một chỗ khuất nào đó trong căn phòng, một góc nhà - Blue đoán thế - mà cũng có thể là phòng tắm, nhưng chưa bao giờ y vào trong đó lâu cả, bao giờ y cũng nhanh chóng trở lại bàn làm việc của mình. Chuyện này cứ tiếp diễn như thế vài tiếng đồng hồ và Blue vẫn không hiểu nổi y làm thế để làm gì. Vào lúc sáu giờ, Blue ghi dòng thứ hai vào cuốn sổ tay của mình: việc này kéo dài vài giờ.

Không hẳn là Blue thấy nản nhưng anh cảm thấy âm ỉ. Không thể nào đọc được những gì mà Black viết, đến lúc này mọi thứ vẫn là số không. Có lẽ, y là một thằng điên âm mưu làm nổ tung thế giới này chăng, Blue nghĩ. Có thể những dòng chữ đó có liên quan đến công thức bí mật của y chăng? Nhưng lập tức Blue tự cảm thấy ngượng bởi ý nghĩ trẻ con ấy. Còn quá sớm để có thể hiểu rõ bất cứ điều gì, anh tự nhủ, và trong lúc này anh quyết định mình sẽ không đưa ra một phán xét nào cả.

Anh cứ nghĩ vơ vẩn hết chuyện này đến chuyện khác, cuối cùng, ý nghĩ của anh dừng lại ở hình ảnh vị hôn thê tương lai của mình. Tối nay họ đã định đi chơi cùng nhau, anh nhớ lại, nếu hôm nay White không xuất hiện ở văn phòng cùng với vụ việc mới này thì bây giờ anh đang ở bên nàng rồi. Đầu tiên, bọn họ sẽ đi ăn ở nhà hàng Trung Hoa ở phố 39, nơi mà bọn họ sẽ phải đánh vật với những chiếc đũa và phải lén dùng tay để ăn, sau đó, họ sẽ đến rạp Paramount xem một suất chiếu bóng đúp.[2] Trong một khoảnh khắc, anh hình dung rất rõ khuôn mặt của nàng (nàng đang cười, cặp mắt cau lại giả đò bối rối), và anh nhận ra đáng nhẽ mình nên ở bên nàng hơn là ngồi chôn chân ở đây trong căn phòng nhỏ mà việc này chỉ Chúa mới biết nó sẽ kéo dài bao lâu. Anh định nhắc điện thoại tán gẫu với nàng một chút nhưng lại do dự, rồi quyết định không làm thế. Anh không muốn tỏ ra yếu mềm. Nếu nàng biết anh cần có nàng như thế nào, anh sẽ đánh mất thể mạnh của mình và điều đó thật không hay. Đàn ông luôn phải tỏ ra là kẻ mạnh hơn.

Bây giờ Black đã dọn bàn và dẹp đống giấy tờ đi để ăn tối. Y ngồi đó, nhai từ từ, vừa ăn vừa nhìn ra ngoài cửa sổ với cái nhìn lơ đãng đặc biệt của y. Nhìn chỗ thức ăn, Blue nhận ra mình cũng đang đói, anh chạy vào chỗ trần bếp tìm cái gì đó để ăn. Anh lấy một hộp thịt hầm và dùng một lát bánh mì trắng chấm với nước thịt. Sau bữa tối, anh chợt nhen lên hy vọng rằng Black sẽ đi ra ngoài khi nghe thấy tiếng lục xục bất ngờ từ căn phòng của Black. Nhưng chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Mười lăm phút sau, Black lại ngồi vào bàn, lần này y đọc một cuốn sách. Bên cạnh y có một ngọn đèn bàn và

Blue có cơ hội để quan sát rõ khuôn mặt của Black hơn trước đó. Blue áng chừng tuổi y cũng trạc tuổi mình, chỉ hơn kém độ một hai tuổi. Nghĩa là y khoảng chừng hai tám hai chín hoặc hơn ba mươi một chút. Anh cảm thấy khuôn mặt của Black cũng dễ chịu, chẳng có điểm nào đặc biệt so với hàng ngàn khuôn mặt khác mà người ta nhìn thấy hàng ngày. Blue thất vọng vì điều này, vì anh vẫn nghĩ Black là một gã điên. Blue nhìn qua ông nhòm và đọc tựa đề cuốn sách mà Black đang đọc. Đó là cuốn Walden của Henry David Thoreau. Blue chưa từng biết đến cuốn sách này trước đó và anh ghi lại cẩn thận tên cuốn sách vào sổ tay của mình.

Khoảng thời gian còn lại của buổi tối hôm đó trôi qua như thế, Black chỉ ngồi đọc sách và Blue thì chỉ ngồi quan sát y đọc. Thời gian thì cứ trôi đi, Blue mỗi lúc lại thấy nản hơn. Anh không quen với việc ngồi không như thế này, xung quanh bóng tối đang vây lấy anh, anh bắt đầu thấy căng thẳng. Anh muốn hoạt động, đi lại, làm việc. Tôi không phải người làm việc theo kiểu Sherlock Holmes, anh đã nói với Brown như vậy hễ khi nào ông chủ của anh giao cho những nhiệm vụ đòi hỏi anh phải ngồi một chỗ hơi lâu. Hãy giao cho tôi một công việc gì đó khiến tôi lúc nào cũng phải luôn chân luôn tay. Giờ đây, khi chính anh trở thành ông chủ thì anh lại nhận được một việc như thế này: một vụ mà chẳng có việc gì để làm cả. Vì chỉ ngồi nhìn một người nào đó đọc sách và ghi chép thực chất là không làm gì hết. Cách duy nhất giúp Blue có thể hiểu được điều gì đang diễn ra là nhập vào trong đầu của Black để xem y đang nghĩ gì, mà cách đó dĩ nhiên là bất khả rồi. Vì thế, dần dần, đầu óc của Blue lại trở ngược lại quá khứ. Anh nhớ đến Brown, nhớ đến một số vụ mà hai người đã cùng làm với nhau, nhăm nháp lại ký ức về những vụ việc thành công của cả hai người. Vụ Redman chẳng hạn, vụ đó họ phải theo dõi một nhân viên thu ngân của ngân hàng, kẻ đã biển thủ 250.000 dollar. Lần ấy, Blue đã phải đóng giả là một tay chuyên cá độ và dụ Redman đặt cược với mình. Truy số tiền đem đặt cược đó ra thì đúng là số tiền bị mất của ngân hàng và gã Redman rốt cục phải nhận được điều mà hắn đáng phải nhận. Lý thú hơn nữa là vụ của Gray. Gray đã bị mất tích hơn một năm và vợ của ông đình ninh rằng ông đã chết. Blue đã xem xét tất cả những nguồn tin tức thông thường và chẳng phát hiện ra điều gì. Thế rồi, vào ngày anh đang chuẩn bị cho bản báo cáo cuối cùng, bất ngờ anh gặp ông ta tại một quán bar, chỉ cách nơi vợ ông ta đang sống chưa đến hai dãy nhà, người vẫn đang tin rằng ông sẽ không bao giờ quay về. Tên của Gray giờ là Green nhưng bất chấp điều này, Blue vẫn chắc chắn Green chính là Gray vì suốt ba tháng trời lúc nào anh cũng đem theo tấm ảnh người đàn ông ấy bên mình và đã thuộc nằm lòng khuôn mặt ông ta. Câu chuyện hoá ra liên quan đến căn bệnh mất trí nhớ ở con người. Blue đưa Gray trở lại gặp vợ mình và mặc dù không thể nào nhớ nổi bà ta và vẫn tiếp tục tự xưng là Green, ông vẫn cảm thấy mến bà và vài ngày sau ông xin được kết hôn với bà. Thế là bà Gray trở thành bà Green, cưới cùng một người đàn ông lần thứ hai trong đời, trong khi Gray không bao giờ còn có thể nhớ lại quá khứ - và ông vẫn bướng bỉnh phủ nhận là mình đã quên hết mọi thứ - điều đó dường như vẫn không làm ông mất thoải mái với cuộc

sống hiện tại. Ở quãng đời trước, Gray vốn là một thợ cơ khí, bây giờ, ông - Green - lại làm nhân viên quầy bar trong một quán rượu cách nơi trước kia mình sống hai dãy nhà. Ông thích pha các đồ uống, ông bảo vậy, thích chuyện trò với những người vào quán, ông không thể tưởng tượng mình có thể làm được một nghề nào khác. Tôi sinh ra để làm nghề rót rượu, ông nói với Brown và Blue như thể trong đám cưới của ông và bọn họ là ai mà có quyền phản đối những gì một con người đã chọn lựa cho cuộc đời mình?

Đó là những ngày tươi đẹp đã xa rồi, Blue tự nhắc mình như thế khi anh thấy Black đã tắt điện trong căn phòng bên kia phố. Có biết bao điều lạ lùng và những sự ngẫu nhiên nực cười. Phải, không phải vụ nào cũng thú vị cả. Mà phải quen với cả cái hay lẫn cái dở chứ.

[1]Tên các nhân vật trong tác phẩm này có một ý nghĩa ẩn dụ. Đó đều là các từ chỉ màu quen thuộc trong tiếng Anh: Blue (Lam), Black (Đen), White (Trắng), Brown (Nâu), Gray (Xám), Green (Lục), Violet (Tím). Ngay cả tên con phố Orange (màu Cam) cũng vậy.

[2]Nguyên văn double feature: suất chiếu bóng trình bày liên tiếp hai bộ phim.

Paul Auster

Những bóng ma

Chương 2

Vốn là người lạc quan, sáng hôm sau Blue thức dậy với một tâm trạng vui vẻ. Ngoài trời, tuyết đang rơi trên con phố tĩnh lặng, phủ trắng mọi vật. Sau khi quan sát Black ăn bữa sáng bên cái bàn cạnh cửa sổ và đọc mấy trang cuốn Walden, Blue thấy y vào phía bên trong căn phòng rồi lại xuất hiện bên cửa sổ trong bộ áo khoác. Lúc này độ hơn tám giờ một chút. Blue với lấy mũ, áo, khăn choàng cổ và ủng, vội vã ăn mặc và chạy xuống cầu thang ra phố sau Black chưa đến một phút. Đó là một buổi sáng không có gió, không khí yên ả đến độ Blue có thể nghe thấy tiếng tuyết rơi chạm vào những cành cây. Không có ai khác ngoài đường, giày của Black đã vạch một lối đi hoàn hảo trên vỉa hè ngập tuyết. Blue đi theo dấu giày đó vòng qua góc phố và thấy Black vẫn đang thong dong đi sang con phố kế tiếp, như thể y đang đi ngắm trời ngắm đất vậy. Đó không phải là biểu hiện của một kẻ muốn chạy trốn, Blue nghĩ, và vì thế anh cũng tự giảm tốc độ của mình lại. Sau khi đi qua hai con phố, Black rẽ vào một cửa hàng tạp phẩm nhỏ, ở đó chùng hơn dăm mười phút và rồi trở ra với hai cái túi giấy màu nâu nặng trĩu những thứ mua được. Không để ý đến Blue đang đứng theo dõi trước

một ngôi nhà bên kia đường, y quay trở về hướng phố Orange. Cứ phải chờ thời cơ đến đã, Blue tự nhủ. Anh quyết định đánh liều không bám theo Black nữa và vào cửa hàng tạp phẩm mà Black lúc trước đã vào, làm tương tự như y. Nếu đó quả là một cái bẫy thì Black sẽ vút búng đồng đồ vừa mua sắm đó đi và tìm cách chuồn, nhưng Blue nghĩ nhiều khả năng là y chỉ đi về nhà mà thôi. Chắc bây giờ y lại đang ngồi bên cái bàn làm việc cạnh cửa sổ và viết lách như ngày hôm qua.

Vì trời tuyết nên khả năng của thị giác bị hạn chế, Blue khó có thể phán đoán được điều gì đang diễn ra trong căn phòng của Black. Ông nhòm cũng không giúp được gì nhiều. Trời cứ sầm sì cả ngày và qua màn tuyết rơi không ngớt, hình ảnh của Black chẳng khác nào một cái bóng. Blue đành phải ngồi chờ dài và lấy mấy tờ báo của mình đọc giết thời giờ. Anh là độc giả trung thành của tờ Thám tử chân chính và cố gắng không bỏ lỡ một kỳ nào của tạp chí này. Bây giờ không biết làm gì, anh đọc nát số tạp chí mới, thậm chí còn dừng lại đọc cả những mẫu thông báo nhỏ và quảng cáo ở bìa sau. Lần giữa hàng tá câu chuyện về những nhân viên an ninh và những viên gián điệp, có một bài báo ngắn gây ấn tượng rất mạnh với Blue, đến nỗi sau khi đọc xong, anh vẫn không thôi nghĩ ngợi về nó. Hai mươi lăm năm về trước, tại một khu rừng nhỏ ngoài Philadelphia, người ta tìm thấy một cậu bé bị giết. Mặc dù cảnh sát khẩn trương vào cuộc, họ vẫn không đi đến được một kết luận nào. Không những họ không tìm ra một đối tượng khả nghi nào mà họ còn không thể nhận dạng được cậu bé. Cậu bé là ai, từ đâu đến, vì sao lại ở đó - tất cả những câu hỏi đó đều không có lời đáp. Dần dần hồ sơ vụ án bị loại ra khỏi đám hồ sơ cần giải quyết, và nếu như không có một nhân viên chuyên điều tra về những cái chết bất thường vốn được giao nhiệm vụ khám nghiệm tử thi cậu bé thì vụ án đã rơi vào quên lãng rồi. Người đàn ông tên Gold này bị ám ảnh bởi vụ giết người. Trước khi cậu bé được đem đi chôn, ông đã làm một cái mặt nạ tượng trưng cho cậu bé và kể từ đó, bất cứ lúc nào có thể, ông đều dành tâm trí suy nghĩ về vụ án. Sau hai mươi năm, đến tuổi về hưu, già từ nghề nghiệp, ông bắt đầu dành toàn bộ thời gian của mình cho vụ này. Nhưng mọi việc không trôi chảy. Ông không tìm ra thêm được điều gì, không tiến được thêm bước nào trong việc giải quyết vụ án. Bài báo trong tờ Thám tử chân chính kể rằng hiện giờ ông đang treo một giải thưởng 2000 đô la cho bất cứ ai cung cấp thông tin về cậu bé. Bài báo cũng in kèm một bức ảnh hơi mờ, có nhiều nét được chấm sửa lại, chụp hình ông ta với tấm mặt nạ cậu bé cầm trên tay. Ánh nhìn từ đôi mắt ông thật ám ảnh, nó toát lên một sự khản nài đến nỗi Blue không thể dời mắt mình đi đâu được. Bây giờ Gold đã già và ông sợ rằng mình có thể sẽ chết trước khi giải quyết được vụ này. Blue thật sự xúc động bởi điều đó. Nếu có thể, anh chẳng muốn điều gì hơn là bỏ quách việc mình đang làm bây giờ để giúp đỡ ông. Anh nghĩ thời buổi này không có nhiều người như thế. Nếu cậu bé đó là con của Gold thì đã đành: đó là một vụ báo thù, rõ ràng và đơn giản, bất kỳ ai cũng hiểu điều đó. Nhưng thằng bé là kẻ hoàn toàn xa lạ với ông ta, nên vụ này không có lấy một chút quan hệ riêng tư nào, không có một động cơ bí ẩn nào hết. Chính ý nghĩ này đã tác động mạnh mẽ đến Blue. Gold không chấp nhận một thế giới mà ở

đó kẻ giết hại một đứa trẻ lại không bị trừng phạt, thậm chí kể cả bây giờ kẻ giết người đã chết rồi thì ông vẫn sẵn lòng hy sinh cả đời mình, cả hạnh phúc của mình đi vạch trần tội ác. Rồi Blue lại nghĩ đến cậu bé, cố tưởng tượng xem thật sự chuyện gì đã xảy ra, thử xem cậu bé đã cảm thấy điều gì và bỗng một ý nghĩ loé lên trong đầu anh: kẻ giết người chắc hẳn là cha hoặc mẹ của thằng bé, nếu không thì đã phải có thông báo về sự mất tích của nó chứ. Nhưng điều đó chỉ khiến cho câu chuyện trở nên tồi tệ hơn, Blue nghĩ, và khi anh bắt đầu cảm thấy đau lòng khi nghĩ về câu chuyện này, anh mới thật sự thấu hiểu suốt thời gian qua, Gold đã sống trong tâm trạng gì, anh nhận ra hai mươi lăm năm trước đây, anh cũng chỉ là một cậu bé và nếu cậu bé kia còn sống thì bây giờ nó cũng trạc tuổi anh. Đó có thể là mình, Blue nghĩ. Cậu bé đó có thể là ta. Không biết làm gì nữa, Blue cất bức ảnh ra khỏi tờ tạp chí và dán lên chỗ tường phía trên giường mình.

Ngày đầu tiên đã trôi qua như thế. Blue quan sát Black và hầu như chẳng có chuyện gì xảy ra. Black viết, đọc, ăn, đi dạo phố một chút, dường như y không biết có Blue đang theo dõi. Về phần Blue, anh cố tỏ ra không lo nghĩ gì cả. Anh đùa rằng Black đang ẩn mình, đang nhẫn nha để đợi thời cơ đến. Black cũng chỉ là một con người nên Blue thiết nghĩ không phải lúc nào cũng cần cảnh giác về y. Và lại không ai có thể theo dõi một kẻ khác 24 trên 24 giờ được. Phải có thời gian để người ta được ngủ, được ăn, được giặt giũ, vân vân. Nếu White muốn Black bị theo dõi suốt cả ngày thì anh ta phải thuê hai, ba người cho vụ này chứ không thể chỉ một. Mà Blue lại là người duy nhất, những cái gì vượt quá khả năng thì anh cũng đành bó tay.

Song mặc dù đã tự nhủ như thế, Blue đã bắt đầu thấy lo lắng. Vì nếu cần phải theo dõi Black thì sẽ phải coi chừng y liên tục. Theo dõi mà không liên tục thì đó không phải là theo dõi. Toàn bộ sự việc này có thể thay đổi chỉ trong một khoảnh khắc – Blue suy luận. Chỉ cần một phút không để ý - một phút liếc xéo sang bên cạnh, dừng lại gỡ đầu hay há miệng ngáp chẳng hạn - thế cũng đủ để Black tuột khỏi tay và có cơ hội thực hiện những hành vi tội ác mà hắn đã mưu tính. Mà một ngày người ta nhất thiết phải cần đến hàng nghìn khoảnh khắc như vậy. Câu chuyện khiến Blue cảm thấy bứt rứt vì mặc dù đã bao nhiêu lần thử đặt ra các phương án cho rắc rối này nhưng anh vẫn chưa thấy hé ra được một điều gì khả dĩ. Nhưng đó không phải là điều duy nhất làm anh thấy bứt rứt.

Cho đến tận bây giờ, Blue không có nhiều dịp được ngồi yên một chỗ như thế này và giờ đây sự nhàn hạ, không có việc gì để làm khiến anh thấy bối rối. Lần đầu tiên trong đời, anh cảm thấy mình bị ném trả lại chính mình, không chộp nắm được một cái gì, không có gì phân biệt khoảnh khắc này với khoảnh khắc kế tiếp. Chưa bao giờ anh suy nghĩ nhiều về cái thế giới nằm bên trong chính mình và cho dù anh luôn ý thức được sự tồn tại của thế giới ấy thì đó vẫn là một cõi chưa được biết đến, chưa được khám phá, do đó, nó mịt mù, tối tăm với ngay bản thân anh. Bao giờ anh cũng chỉ cần lướt qua rất nhanh bề mặt của mọi vật, đủ để ghi nhớ chúng là được, anh chú ý đến cái bề mặt cốt để có được một hình dung về sự vật, ước lượng sự vật này rồi sau đó chuyển sang ngay sự vật kế tiếp,

cái thế giới như vậy luôn làm anh thấy dễ chịu, không bao giờ anh đòi hỏi sự vật phải biểu hiện một ý nghĩa nào khác ngoài sự hiện diện ở đó của chính chúng. Trước thời điểm này, tất cả những sự vật đó đều hiện lộ rất rõ ràng, sáng sủa, chúng nói với anh rành mạch chúng hoàn toàn là cái gì, và chẳng có điều gì khác khiến anh phải dừng lại trước chúng và nhìn chúng đến hai lần. Bây giờ, đột nhiên cái thế giới như nó đã từng ấy biến mất, Blue chẳng nhìn thấy cái gì khác ngoài một cái bóng mờ mờ có tên Black, đầu óc anh cứ luẩn quẩn với những điều trước kia chưa bao giờ nảy sinh trong anh và cả điều này nữa cũng làm anh bứt rứt. Nếu “suy ngẫm” có thể là một từ mang sắc thái hơi mạnh để diễn tả trạng thái này thì một từ khác, sắc thái nhẹ hơn, “suy xét” chẳng hạn, có lẽ là phù hợp. “Suy xét”, xuất phát từ chữ *speculatus*, vốn có nghĩa là tấm gương hay mắt kính. Việc theo dõi Black ngoài phố dường như không khác nào việc Blue nhìn vào gương, và thay vì chỉ quan sát kẻ khác, Blue thấy anh cũng đang quan sát chính mình. Đối với anh, cuộc sống trở nên chậm lại một cách bất thường, bây giờ, Blue có thể nhìn thấy những gì trước kia lọt ra ngoài phạm vi chú ý của anh. Thí dụ như luồng ánh sáng xuyên qua căn phòng mỗi ngày hay cứ đến những giờ nhất định, mặt trời lại phản chiếu ánh tuyết lên góc phía xa của trần nhà. Rồi nhịp đập của tim, tiếng thở, cái chớp mắt – bây giờ Blue nhận biết được cả những thứ rất nhỏ nhặt này, cho dù anh đã cố gắng phớt lờ chúng, chúng vẫn tồn tại dai dẳng trong đầu anh như một cụm từ vô lý lặp đi lặp lại mãi không thôi. Anh thừa biết cụm từ ấy không chính xác nhưng rồi dần dà, dường như nó cũng có một ý nghĩa nào đó. Về Black, về White, về công việc mà anh được thuê làm, đến lúc này, Blue đã có thể đưa ra một vài giả thuyết. Không chỉ là cách giết thời giờ, anh phát hiện ra rằng hình dung ra những câu chuyện cũng là một thú vui. Anh cho rằng White và Black là hai anh em và có một khoản tiền lớn đang bị tranh giành - một khoản thừa kế hay một khoản đầu tư kinh doanh chẳng hạn. Có lẽ White muốn chứng tỏ Black là kẻ kém cỏi bất tài, muốn tống y vào một nơi quản chế nào đó rồi nắm lấy quyền cai quản toàn bộ gia sản. Nhưng Black lại quá thông minh, y hiểu mưu đồ ấy và tìm cách bỏ trốn, đợi đến khi nào tình hình bớt căng thẳng hơn. Một giả thuyết khác Blue đặt ra: White và Black là hai đối thủ, cả hai ganh đua nhằm đạt được cùng một mục tiêu - giải quyết một vấn đề khoa học chẳng hạn - và White muốn Black bị theo dõi để chắc chắn rằng anh ta không bị đối thủ chơi xỏ. Một câu chuyện khác: White là một nhân viên của FBI hoặc một tổ chức gián điệp nào đó, có thể của nước ngoài, nuôi ý đồ phản nghịch; anh ta đang tiến hành một vụ điều tra ngoài lề mà không cần cấp trên của mình cho phép. Bằng việc thuê Blue làm việc cho mình, anh ta có thể giữ bí mật về cuộc điều tra đối với Black, đồng thời vẫn có thể thực hiện những nhiệm vụ bình thường của mình. Theo từng ngày, danh sách những câu chuyện đó lại tăng thêm, thỉnh thoảng Blue lại trở về câu chuyện ban đầu thêm thắt một vài chi tiết, cũng có khi anh lại bắt đầu một câu chuyện hoàn toàn mới. Những chuyện vụ án giết người hay những kế hoạch bắt cóc nhằm đòi những món tiền chuộc khổng lồ chẳng hạn. Từng ngày trôi qua, Blue nhận ra không có một kết cục nào cả cho những câu chuyện mà anh có thể nghĩ

ra. Vì Black giống như một tờ giấy trắng, một lỗ hổng trong kết cấu của các sự vật mà bất cứ câu chuyện nào cũng có thể đem lấp vào lỗ hổng ấy.

Song, Blue không trừu tượng hoá tình huống. Anh hiểu rằng hơn bất cứ điều gì khác, cái mà anh muốn biết là thực chất câu chuyện. Nhưng ở giai đoạn này, anh cũng hiểu cần phải có sự kiên nhẫn. Vì thế, từng chút một, anh bắt đầu bình tĩnh lại, mỗi ngày trôi qua, anh lại tự thấy mình hoà hợp hơn một chút với tình thế hiện thời, dần dần chấp nhận thực tế là mình đang phải đi một quãng đường dài.

Điều không hay là ý nghĩ về cô bạn gái đôi lúc lại nhen lên phá vỡ tâm thái thanh thản đang dần xuất hiện ở Blue. Chưa bao giờ Blue thấy nhớ nàng đến thế nhưng đồng thời anh cũng có cảm giác mọi thứ sẽ không trở lại như cũ được nữa. Cảm giác ấy bắt nguồn từ đâu, Blue không rõ. Nhưng nếu mỗi lần nghĩ đến Black, đến căn phòng của mình, vụ việc mình đang theo đuổi, Blue thấy lòng nhẹ nhõm thì ngược lại, hễ khi nào ý nghĩ về người yêu xuất hiện, một cảm giác hoang mang lại xâm chiếm anh. Bất ngờ, sự bình tâm biến thành nỗi khổ sở, anh cảm thấy mình như đang rơi vào một cái hang tối nào đó, không có hy vọng tìm được lối ra. Gần như là ngày nào anh cũng định nhắc máy điện thoại gọi cho nàng với ý nghĩ rằng sự liên lạc sẽ phá vỡ nỗi ám ảnh này. Nhưng rồi mỗi ngày lại trôi đi và anh vẫn chưa gọi cho nàng. Cả điều này nữa cũng làm anh bứt rứt vì anh không thể nhớ đã có lần nào trong đời, mình lại phải làm một điều mà rõ ràng mình rất muốn làm với thái độ có vẻ miễn cưỡng như vậy không? Mình đang thay đổi, anh tự nhủ. Dần dà, mình đã không còn giống mình nữa. Suy nghĩ này giúp cho anh bớt lo âu phần nào nhưng cuối cùng nó chỉ để lại trong anh thứ cảm giác còn lạ lẫm hơn cả trước đó. Mỗi ngày qua đi, anh càng cảm thấy khó dứt bỏ được hình ảnh người mình yêu trong đầu, đặc biệt là những lúc đêm về, giữa bóng tối căn phòng, anh nằm dài, mắt mở trừng, cố tái hiện lại cơ thể của nàng từng chút từng chút một, bắt đầu là hình ảnh của bàn chân và gót chân, thế rồi trí tưởng tượng của anh chạy lên chân, lướt dọc theo cặp đùi của nàng, trườn từ bụng lên vùng ngực của nàng, lang thang giữa vùng thịt da mềm mại của nàng, rồi lướt xuống phần hông, sau đó lại hướng lên phần lưng, cuối cùng chạm vào cổ nàng và lượn vòng quanh khuôn mặt tròn trịa và tươi tắn của nàng. Bây giờ nàng đang làm gì? Tỉnh thoảng anh tự hỏi mình như thế. Và nàng nghĩ gì về tất cả những chuyện này? Nhưng chưa bao giờ anh tìm được một câu trả lời thỏa đáng. Nếu như anh có thể nghĩ ra vô số câu chuyện phù hợp với những dữ kiện liên quan đến Black thì đối với người mình yêu, anh không thể hình dung được điều gì đang xảy ra với nàng, chỉ thấy một sự im lặng, mơ hồ và trống rỗng.

Paul Auster

Những bóng ma

Chương 3

Đã đến ngày phải viết bản báo cáo đầu tiên. Blue đã quá quen tay soạn thảo những bản báo cáo như vậy và chưa từng gặp phải một rắc rối nào. Phương pháp của anh là bám vào các biểu hiện lộ ra bên ngoài, miêu tả các sự kiện cứ như thể mỗi từ đều quy chiếu chính xác về sự vật được miêu tả, không đi quá xa vấn đề đang điều tra. Ngôn từ là trung giới của anh, là ô cửa sổ lớn đứng giữa anh và thế giới, và từ trước đến nay, chưa bao giờ chúng ngăn trở tầm nhìn của anh, thậm chí dường như chúng còn chưa bao giờ đứng chắn ở đó nữa. Cũng có đôi khi tấm kính cửa sổ làm một sự vật nho nhỏ nào đó bị nhoè mờ và anh phải lau chùi chỗ này chỗ kia của nó, nhưng một khi tìm được từ phù hợp, tất cả mọi thứ lại trở nên sáng rõ. Dựa vào những gì đã ghi chép trước đó trong sổ tay, xem xét kỹ lưỡng những ghi chép đó để nhớ lại sự việc và gạch chân dưới những nhận định đáng chú ý, anh cố gắng tạo ra một hệ thống mạch lạc, gạt bỏ những chi tiết thừa và tô đậm những ý chính. Trong tất cả những bản báo cáo mà anh đã viết từ trước đến giờ, hành động át hẳn sự giải thích. Chẳng hạn, về một đối tượng mà anh phải theo dõi, anh sẽ tường thuật lại như sau: Đối tượng đi bộ từ Khu Columbus đến Đại sảnh Carnegie. Không có ghi chú nào về thời tiết, không đề cập đến chuyên đường sá, không thử dò đoán đối tượng có thể đã nghĩ gì. Bản báo cáo chỉ gắn với những sự kiện đã được biết đến và có thể kiểm nghiệm, nó không cố vượt qua ngoài giới hạn này.

Song khi đối diện với vụ Black, Blue nhận ra tình thế khó khăn của mình. Anh có ghi chép vào sổ tay nhưng khi nhìn lại xem mình đã viết gì trong đó, anh thất vọng vì thấy các chi tiết mình nắm bắt được cực kỳ ít ỏi. Cứ như thể ngôn từ của anh thay vì rút ra được những sự thật và sắp xếp chúng lại một cách ngay ngắn thì lại chỉ làm cho chúng mất hút. Điều này trước đây chưa bao giờ xảy ra với Blue. Anh nhìn ra ngoài phố, vẫn thấy Black đang ngồi viết như mọi ngày. Cả Black lúc đó cũng đang nhìn ra cửa sổ và Blue hốt nhiên thấy mình không thể phụ thuộc vào phương pháp làm việc cũ được nữa. Những manh mối, việc đeo bám, cung cách điều tra thông thường – tất cả đều không còn ý nghĩa gì nữa. Nhưng khi anh cố tưởng tượng xem vậy thì có thể thay thế những cách này bằng cách nào khác, anh lại chẳng đi đến đâu cả. Tại thời điểm này, Blue chỉ có thể phỏng đoán vụ việc này không phải là gì mà thôi. Còn khẳng định nó là gì thì lại vượt ra ngoài khả năng của anh.

Blue đặt máy chữ lên bàn và cố nghĩ ra vài ý tưởng nào đó, ép mình vào công việc trước mắt. Anh nghĩ có lẽ một bản báo cáo trung thực về tuần vừa rồi phải bao hàm cả vô số những câu chuyện về Black mà anh đã theo dõi. Với quá ít những điều để có thể báo cáo, những câu chuyện tưởng tượng đó ít nhất cũng gợi ra cảm giác về những gì đã xảy ra. Nhưng Blue chặn ngay ý nghĩ đó lại, anh nhận ra những điều đó thật sự không dính dáng gì đến Black cả. Xét cho cùng, đó không phải là

câu chuyện về đời mình, anh nói. Mình phải viết báo cáo về y, chứ không phải mình.

Tuy nhiên dường như có một sự cảm dỗ khó dứt cứ lớn vờn trong đầu Blue và anh phải mất một lúc tự đấu tranh với chính mình trước khi đẩy lùi cảm dỗ đó. Anh bắt đầu lại công việc, tìm cách tháo gỡ khó khăn, từng bước một. Sau khi quyết định làm chính xác những việc mà anh được yêu cầu, anh cẩn thận soạn bản báo cáo theo phong cách cũ, ghi chú mỗi chi tiết với sự cẩn thận và chính xác thái quá đến nỗi phải mất đến mấy tiếng đồng hồ, anh mới hoàn thành bản báo cáo. Khi đọc lại kết quả, anh phải thừa nhận mọi thứ dường như đều chính xác. Nhưng sao anh lại thấy không thoải mái, không yên tâm về những điều mình đã viết? Anh tự nhủ: điều đã xảy ra không thật sự là chính nó. Bao nhiêu năm viết báo cáo, lần đầu tiên anh phát hiện ra rằng ngôn từ không phải lúc nào cũng hiệu quả, nó có thể làm mờ đục những điều mà nó cố biểu đạt. Blue nhìn quanh phòng mình, chú ý đến những sự vật khác nhau, lần lượt từng thứ. Anh nhìn cây đèn bàn và nói một mình: cây đèn bàn. Anh nhìn cái giường và nói một mình: cái giường. Anh nhìn cuốn sổ tay và nói: sổ tay. Không thể gọi cái đèn là cái giường hay gọi cái giường là cái đèn được, anh nghĩ. Không, những từ này trùng khít với sự vật mà nó thay thế, và lúc Blue gọi tên những sự vật này, anh cảm thấy rất thoải mái, tựa hồ như anh vừa mới chứng minh được sự hiện hữu của thế giới vậy. Rồi anh lại nhìn ra ngoài phố và cửa sổ căn phòng của Black. Bây giờ đã khuya rồi và Black đang ngủ. Đó là vấn đề, Blue tự nhủ, cố gắng lấy lại một chút can đảm. Chỉ có thế, không còn điều gì khác nữa. Y ở đó nhưng không thể nhìn thấy y được. Và kể cả mình nhìn thấy được y đi nữa thì cũng giống như là nhìn vào một căn phòng đã tắt đèn mà thôi.

Anh cho báo cáo của mình vào một chiếc phong bì, dán lại, đi ra ngoài, đến góc phố và thả nó vào thùng thư. Mình có thể không phải là kẻ thông minh nhất trên thế giới, anh nói với chính mình, nhưng mình đã cố gắng hết sức, mình đã cố gắng hết sức.

Sau đó, tuyết bắt đầu tan. Buổi sáng hôm sau, mặt trời chiếu rạng ngời, trên những vòm cây riu rít tiếng bầy sẻ, Blue có thể nghe thấy tiếng nước nhỏ từ máng nước trên mái nhà, từ cành cây, cột đèn xuống rất vui tai. Thật bất ngờ, dường như mùa xuân đã đến rất gần. Chỉ một vài tuần nữa thôi, anh tự nhủ, và buổi sáng hôm nào cũng sẽ đẹp như thế này.

Tranh thủ ngày đẹp trời, Black dạo chơi xa hơn mấy ngày trước đó và Blue bám theo. Như được giải toả tâm trạng, Blue lấy lại khí thế làm việc và nhìn Black vẫn đang thong dong trên đường, Blue hy vọng cuộc dạo chơi này sẽ không chấm dứt trước khi anh có thể tháo gỡ được những nút thắt của vụ việc này. Hãy cứ hình dung Blue là một kẻ đi bộ bên bờ và việc ruồi chân trên đường giữa một buổi sáng thế này đem đến cho anh ta một cảm giác khoan khoái. Khi họ đi qua những dải phố hẹp vùng đồi Brooklyn, Blue thấy phấn chấn hẳn lên vì Black vẫn tiếp tục đi xa hơn nơi mình đang ở. Nhưng đột nhiên, tâm trạng của Blue bỗng se lại. Black bắt đầu leo lên từng bậc cầu dẫn đến con đường dành cho người đi bộ phía bên kia cầu Brooklyn, và trong đầu của Blue thoáng hiện lên ý nghĩ: có

thể y định nhảy xuống sông chẳng? Có thể có chuyện đó lắm, anh tự nhủ. Một gã đàn ông leo lên cầu, nhìn một lần cuối cùng cái thế giới của y trong gió, trong mây thế rồi nhảy ùm xuống nước, xương cốt vỡ rạn, thân thể tan tành. Blue vội xua đuổi hình ảnh ấy, anh dặn mình phải khẩn trương. Nếu có chuyện gì xảy ra, anh quyết định, mình sẽ hành động như một người qua đường hoàn toàn vô tư để can thiệp kịp thời. Vì anh không muốn Black chết – ít nhất là chưa phải bây giờ.

Đã bao nhiêu năm rồi, Blue mới lại đặt chân lên cầu Brooklyn. Lần cuối cùng anh lên cầu khi anh còn là một cậu bé, lần đó anh đi cùng cha mình, ký ức về ngày đó giờ đây lại sống dậy trong anh. Anh như thấy lại rõ hình ảnh mình đang nắm lấy bàn tay cha, đi bên cạnh ông và khi nghe thấy tiếng xe cộ đi lại phía dưới cây cầu bằng thép, anh nhớ mình đã nói với cha rằng những tiếng động ấy nghe như tiếng vo vo của một bầy ong khổng lồ vậy. Bên tay trái anh là tượng Nữ thần Tự Do, phía bên phải là khu Manhattan với những toà nhà sừng sững, dưới nắng sớm, chúng trông như những kỳ quan vĩ đại. Cha của anh là người biết rất nhiều câu chuyện, ông đã kể cho anh nghe câu chuyện về tất cả những tượng đài và những toà nhà chọc trời với vô số những chi tiết - về những kiến trúc sư, về ngày tháng, về những mưu đồ chính trị - và cả chuyện đã có từ thời cầu Brooklyn còn là công trình cao lớn nhất nước Mỹ nữa. Cha anh ra đời cùng thời điểm với năm cây cầu được hoàn thành và trong đầu Blue luôn xuất hiện mối liên hệ đó, đôi khi, cây cầu tựa hồ như một đài tưởng niệm về chính người cha của anh. Anh thích câu chuyện mà có một lần anh được nghe khi trên đường về nhà cùng cha, đi qua những tấm ván cầu bằng gỗ mà chính anh cũng đang dẫm lên lúc này, không hiểu sao anh không thể quên được câu chuyện đó. Câu chuyện kể về John Roebling, người thiết kế cây cầu, đã bị nghiền chân như thế nào khi chân ông bị kẹt giữa trụ cầu và một chiếc xà lan ngay sau khi hoàn thành đồ án của mình và chưa đầy ba tuần sau ông ta đã qua đời vì chứng hoại tử. Ông ấy đáng ra không phải chết, cha của Blue đã nói thế, nhưng phương pháp điều trị duy nhất ông ấy chấp nhận là ngâm chân, mà cách đó thì vô hiệu, và Blue thật sự bị ám ảnh bởi ý nghĩ: một người đã cống hiến cả đời để dựng nên những cây cầu bắc qua sông giúp cho bao người không phải chịu cảnh ướt át lại có thể tin rằng cách chữa chạy duy nhất là đem nhúng mình vào nước. Sau cái chết của John Roebling, con trai ông, Washington, đảm nhận chức tổng công trình sư và đó lại là một câu chuyện lạ khác. Washington Roebling, lúc đó, mới ba mươi một tuổi, chưa có kinh nghiệm gì đáng kể trong lĩnh vực xây dựng ngoài việc thiết kế những cây cầu gỗ thời Nội Chiến, nhưng ông tỏ ra còn xuất sắc hơn cả cha mình. Song, không lâu sau khi việc xây dựng cầu Brooklyn được khởi công, ông bị mắc kẹt vài tiếng đồng hồ trong một vụ hoả hoạn phát sinh từ một trong những chiếc giêng hơi ép, ông thoát chết nhưng bị mắc bệnh khí ép rất nặng, một căn bệnh trầm trọng do bọt khí ni-tơ tụ lại trong mạch máu. Sau tai nạn suýt chết đó, ông trở thành một người tàn phế, không thể đặt chân ra khỏi căn phòng trên tầng thượng của ngôi nhà mà ông và vợ đã xây dựng trên Đồi Brooklyn. Washington Roebling ngày nào cũng ngồi ở đó suốt bao năm ròng, quan sát việc xây dựng cây cầu thông qua một

Ông kính viễn vọng, mỗi sáng, ông lại cưỡi vợ mình đem những chỉ dẫn của ông xuống chỗ đó, vẽ những hình ảnh màu rất tỉ mỉ để cho những người công nhân vốn không hề biết tiếng Anh hiểu được tiếp theo phải làm gì. Điều đáng chú ý là toàn bộ cây cầu thật sự đã nằm trong đầu ông: mỗi một khúc cầu đều đư □?khắc sâu trong trí nhớ của ông, thậm chí ngay cả những chi tiết nhỏ nhất nhất như thép và đá, và mặc dù Washington Roebling chưa bao giờ đặt chân lên cầu nhưng nó đã hiện diện trong ông toàn vẹn, như thể cuối cùng, sau bao nhiêu năm, cây cầu đôi khi đã trở thành chính máu thịt của ông vậy.

Giờ đây, Blue lại nhớ lại câu chuyện đó khi đang đi qua cầu, dõi theo Black ở phía trước, và những ký ức về người cha và thời thơ ấu ở Gravesend ùa về trong anh. Cha anh vốn là một cảnh sát, sau đó là thám tử ở hạt 77. Cuộc đời đã có thể tốt đẹp, Blue nghĩ như thế, nếu không xảy ra vụ Russo và ông không bị một viên đạn bắn xuyên qua não năm 1927. Hai mươi năm đã trôi qua rồi, anh nhủ thầm, lòng chột bàng hoàng khi nghĩ đến khoảng thời gian đã trôi qua đó, anh băn khoăn không biết có thiên đường thật chẳng, và nếu có, liệu anh có thể gặp lại cha ở đó sau khi mình chết không? Anh nhớ đến một câu chuyện nhặt ra từ một trong rất nhiều tờ báo mà anh đã đọc trong tuần, một tờ nguyệt san số mới có tên Lạ hơn cả chuyện bịa, không hiểu sao câu chuyện ấy lại hiện lên trong đầu anh sau tất cả những ý nghĩ vừa đến đó. Ở một nơi trên dãy Alps nước Pháp, anh nhớ lại, cách đây chừng hai mươi hoặc hai mươi lăm năm, có một người đàn ông bị lạc trong khi đi trượt tuyết và bị chết vùi trong một vụ lở tuyết, người ta không sao tìm được xác ông. Con trai ông ta, lúc đó hãy còn là một cậu bé, sau này lớn lên và trở thành một vận động viên trượt tuyết. Một hôm, anh đi trượt tuyết, tới chỗ không cách xa lắm so với nơi cha của anh bị mất tích - mặc dù anh không biết được điều này. Theo thời gian và sự thay đổi liên tục của các lớp băng qua các thập kỷ kể từ khi cha anh chết, vùng đất đó, lúc này, đã hoàn toàn đổi khác so với trước kia. Một mình giữa những rặng núi, cách xa hàng dặm với những người khác, cậu con trai bất chợt bắt gặp một xác chết vùi trong tuyết - một xác chết, hoàn toàn nguyên vẹn, cứ như thể nó được bảo quản bằng cách ướp lạnh vậy. Khởi cần phải nói, chàng thanh niên dừng lại xem xét cái xác và khi cúi xuống nhìn vào khuôn mặt của người chết, anh sửng sờ, sợ hãi bởi dường như anh đang nhìn thấy chính anh. Theo bài báo tả lại, anh ta đã run lên vì sợ, anh xem xét cái xác cẩn thận hơn, toàn bộ cái xác được bọc trong băng giống như là một người nào đó ở phía sau một mặt kính cửa sổ rất dày, và rồi anh phát hiện ra cái xác đó chính là thi thể của cha mình. Cha anh ta trông vẫn còn trẻ, thậm chí còn trẻ hơn chính anh ta lúc bấy giờ và còn Blue cảm thấy có điều gì đó thật đáng sợ, kỳ quặc và tẻ nhạt khi người ta lại già hơn cả chính cha mình, và thật sự anh đã phải cố cầm nước mắt khi đọc bài báo đó. Bây giờ, khi anh đang đi đến gần cuối cầu, những cảm xúc đó lại quặn lên trong lòng, anh thầm ước với Chúa giá như bây giờ cha anh ở đây, cùng đi qua cầu với anh và kể chuyện cho anh. Thế rồi, sự nhớ mình đang làm gì, anh bỗng ngạc nhiên không hiểu sao mình lại trở nên đa cảm như vậy, tại sao tất cả những ý nghĩ này lại dội về

trong anh, điều mà bao nhiêu năm trước đó chưa bao giờ xuất hiện. Một phần là do tình cảnh của mình lúc này, anh nghĩ và thấy bối rối bởi mình lại trở nên như vậy. Khi người ta không có ai để trò chuyện, người ta thường có cảm giác đó.

Anh đã đi đến phía cuối cầu, đến lúc này, anh hiểu rằng mình đã sai khi phán đoán về Black. Hôm nay sẽ chẳng có vụ tự tử nào, cũng sẽ không có một vụ nhảy cầu hay một trò lừa linh nào cả. Đó, cái gã mà anh phải theo dõi đó, y vô tư và bình thản như bất cứ người nào khác, y đang đi xuống cầu về phía con đường dành cho người đi bộ và lang thang dọc theo con phố chạy quanh Toà Thị Chính, băng qua trụ sở toà án và những toà nhà khác của Hội đồng thành phố, chưa bao giờ y bước chân một cách uể oải cả, y tiếp tục xuyên qua khu người Hoa và các khu phố khác. Cuộc dạo chơi này kéo dài đến mấy tiếng đồng hồ và thật sự Blue có cảm giác Black đi lang thang như thể không nhằm một mục đích gì hết. Dường như y đi chỉ để cho nở phổi, đi chỉ vì khoái thú mà việc đi bộ đem lại, và càng bám theo hành trình của y, Blue phải thú nhận trong mình nhen lên một niềm cảm mến đối với y.

Bây giờ Black đang vào một hiệu sách và Blue theo sát. Black ngó nghiêng sách vở chừng một tiếng đồng hồ và chọn ra một chồng sách, còn Blue, không biết làm gì hơn, cũng đành chọn sách vậy, trong lúc vẫn luôn phải tìm cách tránh để Black nhìn thấy mặt. Thoáng nhìn trộm Black những lúc có vẻ như y không nhìn thấy anh, Blue có cảm giác trước đây mình cũng đã trông thấy y rồi, nhưng không rõ ở đâu. Có thể mắt của mình có vấn đề, anh tự nhủ, nhưng đó là cảm nhận của anh, anh không muốn bận tâm về mình, cũng không thật sự chắc chắn liệu có điều gì liên quan đến cảm giác đó không.

Một phút sau, Blue tình cờ bắt gặp cuốn Walden của Henry David Thoreau. Lướt qua vài trang, Blue ngạc nhiên khi phát hiện tên của người đứng ra xuất bản là Black: "Ấn bản Câu Lạc Bộ Cổ Điển, Tổ hợp xuất bản Walter J. Black, 1942." Blue như bị chấn động trong giây lát bởi sự trùng hợp ngẫu nhiên này, anh nghĩ có thể điều này ẩn chứa một thông điệp nào đó đối với anh, một ý nghĩ vụt hiện thôi cũng có thể tạo ra sự khác biệt. Nhưng sau phút ngỡ ngàng đó, anh nghĩ không phải vậy. Đó chỉ là một cái tên cũng khá phổ biến, anh tự nhủ - hơn nữa anh cũng biết rằng tên đầy đủ của Black không phải là Walter Black. Cũng có thể là họ hàng của y, hay thậm chí cha của y, anh bổ sung thêm cho suy nghĩ của mình. Sau một hồi đắn đo, anh quyết định mua cuốn sách này. Nếu không thể đọc những gì mà Black viết thì chí ít anh cũng đọc được những gì mà y đọc. Dựa vào điều này thì chỉ có thể rút ra được một phỏng đoán vu vơ mà thôi, nhưng biết đâu nó lại chẳng hé mở cho anh một vài đầu mối cho biết Black đang làm gì.

Thế cũng tốt. Black trả tiền cho đồng sách y mua, Blue trả tiền cho cuốn sách của mình và rồi cuộc dạo chơi lại tiếp tục. Blue vẫn cố chờ xem có một cái gì đó sẽ lòi ra vì chỉ cần Black sơ ý để lộ một manh mối nào đó khi đang đi trên đường thế này cũng có thể dẫn lối cho Blue tìm ra bí mật của y.

Nhưng Blue quả đã quá ngây thơ khi tạo cho mình một ảo tưởng như vậy, đến lúc này, vẫn chưa có cách giải thích hợp lý nào cho những điều đã xảy ra. Song chỉ mới một lần, điều này vẫn chưa làm cho anh nản được. Thực ra, khi nhìn lại chính mình, anh nhận thấy xét cho cùng, điều đó còn làm anh thấy như có thêm sinh lực. Ở trong tình trạng mịt mù như thế này cũng có cái hay, anh nghĩ, có một cảm giác rất hồi hộp khi ta không biết điều gì sẽ xảy đến tiếp theo. Nó khiến ta phải luôn tỉnh táo, linh hoạt và điều đó có hại gì đâu? Thận trọng và cảnh giác, chuẩn bị đầy đủ mọi thứ, sẵn sàng trước bất cứ chuyện gì.

Nghĩ như vậy được một lúc thì cuối cùng cũng có một diễn biến mới xuất hiện trước mắt Blue, vụ việc bắt đầu có bước ngoặt đầu tiên. Black rẽ vào một góc phố ở trung tâm thành phố, đi chừng đến nửa dãy phố, phân vân một lát, như thể đang tìm kiếm một địa chỉ nào đó, y quay ngược lại một đoạn, rồi lại đi tiếp, vài giây sau đó, y bước vào một nhà hàng. Blue cũng vào theo, anh không băn khoăn gì nhiều vì hành động của y vì thực sự cũng đã đến giờ ăn trưa, và người ta ai cũng phải ăn, nhưng có một điều không lọt khỏi mắt Blue: sự ngập ngừng của Black dường như cho thấy trước đó y chưa từng đến nơi này, do đó, suy ra, có thể Black có một cuộc hẹn. Đó là một chỗ khá tối nhưng cũng khá đông người, với một nhóm người tụ tập quanh quầy bar trước mặt, phía sau nhà đầy những tiếng lách cách, lọc xọc của những đồ bạc, bát đĩa. Nhà hàng này có vẻ đắt, Blue nghĩ thầm, khi nhìn những tấm gỗ lát tường và những tấm khăn trải bàn trong quán, anh quyết định phải cố chi tiêu thật ít. Bàn ăn được bày sẵn, Blue cho là một điểm hay khi ngồi ngay trong tầm mắt có thể kiểm soát được Black, không gần đến mức có thể gây khó chịu cũng không quá xa đến nỗi không quan sát được y làm gì. Black gõ tay ra hiệu xin hai thực đơn, và ba bốn phút sau, y tươi cười khi có một người phụ nữ bước vào trong quán, đi đến chỗ bàn của Black, hôn lên má y trước khi ngồi xuống. Cô nàng trông cũng được, Blue nghĩ. Hơi gầy một chút, theo quan niệm về phụ nữ đẹp của anh, nhưng trông rất được. Và anh nghĩ thầm: nào, bây giờ, phần thú vị của câu chuyện mới bắt đầu.

Paul Auster

Những bóng ma

Chương 4

Thật không may, người phụ nữ ngồi xây lưng lại với Blue vì thế anh không thể quan sát được gương mặt của cô ta trong bữa ăn. Anh ngồi ở bàn mình, ăn món thịt bò Salisbury, lòng thầm nghĩ, linh cảm đầu tiên của mình hoá ra lại đúng, đây là một vụ dính dáng đến tình ái. Blue đã hình dung xong những gì sẽ phải viết trong bản báo cáo tới đây của mình, trong anh có một nỗi khoái cảm khi ngắm

nghĩ những cụm từ mà anh sẽ sử dụng để miêu

tả những gì anh đang nhìn thấy hiện giờ. Với sự xuất hiện thêm của một nhân vật nữa, anh biết mình phải đưa ra một số quyết định nào đó. Ví dụ: anh chỉ nên bám theo Black hay chuyển sang để tâm đến người phụ nữ này? Điều này có khả năng khiến vụ việc tiến triển hơn nhưng đồng thời điều đó cũng có nghĩa Black có thể chớp lấy cơ hội để chuồn mất, có thể y sẽ trốn thoát mãi mãi. Nói cách khác, cuộc hẹn hò với người phụ nữ là một cách đánh lạc hướng hay là một cuộc hẹn hò thật sự? Nó có phải là một phần của vụ việc này hay không, nó là một sự kiện tất yếu hay chỉ là ngẫu nhiên? Blue cân nhắc những câu hỏi này một lát và kết luận: bây giờ hãy còn qua sớm để có thể khẳng định điều gì. Đúng vậy, anh tự nhủ, nó có thể là thế này. Nhưng cũng có thể là thế kia.

Đến chừng giữa bữa ăn thì hình như có chuyện gì không hay xảy ra. Blue nhận ra trên khuôn mặt của Black có một nỗi buồn sâu sắc, và trước khi phát hiện điều này, anh cũng có cảm giác dường như người phụ nữ đang bật khóc. Ít nhất, đó là những gì anh phán đoán được từ sự biến đổi bất ngờ trong tư thế của người phụ nữ: bờ vai của cô ta hạ thấp, đầu cúi xuống, hai tay có lẽ đang ôm mặt, lưng cô như khẽ run run. Cũng có thể cô ta bật cười thì sao, Blue tự vấn lại mình, nhưng nếu vậy sao Black lại trông khổ não đến như thế? Cứ như thể đất đang sụp dưới chân y vậy. Một lát sau, người phụ nữ ngoảnh mặt đi khỏi Black, Blue bắt gặp khuôn mặt nhìn nghiêng của cô ta: rõ ràng cô ấy đã khóc, anh nghĩ thầm khi nhìn cô lấy khăn lau mắt, một vệt sấp tô lông mày quệt xuống gò má lấp lánh. Cô ta đột ngột đứng dậy và đi vào nhà vệ sinh nữ. Một lần nữa, Blue có thể quan sát Black mà không có gì chần tằm mắt, anh nhận thấy nỗi buồn trên khuôn mặt y, khuôn mặt thể hiện một nỗi thất vọng tột cùng và dường như anh bắt đầu cảm thấy thương y. Ánh mắt của Black đang hướng về phía về Blue nhưng rõ ràng y chẳng để ý đến điều gì cả, và sau đó chỉ giây lát, y úp mặt trong tay. Blue cố đoán xem đã có chuyện gì xảy ra nhưng không đoán được. Có vẻ như chuyện của họ đã kết thúc rồi, anh nghĩ, tất cả những điều này gợi cảm giác về một điều gì đó đã chấm dứt. Nhưng cũng có thể đó chỉ là một xích mích nhỏ mà thôi.

Người phụ nữ quay trở lại bàn, khuôn mặt trông có vẻ đã khá hơn một chút và hai người ngồi im lặng liền mấy phút, không ai nói năng gì, không đụng đến thức ăn. Thình thoảng, Black lại thở dài, nhìn xa xăm đâu đó, và cuối cùng y gọi thanh toán bữa ăn. Blue cũng làm tương tự và đi theo hai người ra khỏi nhà hàng. Anh để ý thấy Black khoác tay người phụ nữ nhưng đó có thể chỉ là phản xạ tự nhiên, anh tự nhủ, và không có ý nghĩa gì cả. Họ đi trong im lặng, và đến cuối phố, Black vẫy một chiếc tắc xi. Y mở cửa xe cho người phụ nữ bước, và trước khi cô ta bước vào, y khẽ vuốt nhẹ má cô. Cô nở một nụ cười lịch thiệp đáp lại nhưng họ vẫn không nói một lời nào. Rồi cô ngồi xuống ghế sau, Black đóng cửa xe lại và chiếc xe rời bánh.

Black đi lòng vòng thêm một lát nữa rồi y dừng lại một lúc trước văn phòng đại lý của một hãng du lịch, ngắm nghía tấm ảnh quảng cáo chụp hình dãy núi White, sau đó y bắt một chiếc tắc xi. Blue lại

gặp may, vài giây sau, anh đã kiếm được một chiếc tắc xi khác. Anh bảo người lái xe bám theo xe của Black, rồi anh ngồi ở ghế sau quan sát trong khi hai chiếc xe màu vàng chậm chậm chạy xuyên qua dòng lưu thông, băng qua cầu Brooklyn và cuối cùng đến phố Orange. Blue ngỡ ngàng vì lộ trình của chuyến xe, anh thấy mình thật ngu ngốc khi không bám theo người phụ nữ. Đáng ra, anh phải biết rằng Black chỉ đi về nhà mà thôi.

Tâm trạng của anh khá phấn chấn khi anh bước vào khu nhà của mình và nhận được một lá thư trong hộp thư. Chỉ có thể là một thứ, anh tự nhủ và định ninh như vậy, lúc anh bước lên cầu thang và mở phong bì, quả là thế: tám ngân phiếu đầu tiên, một phiếu giấy chuyển tiền qua bưu điện đúng với mức đã thoả thuận với White. Tuy nhiên, anh thấy hơi khó hiểu một chút, vì cách trả tiền này không tiết lộ danh tính người gửi. Tại sao White không trả bằng chi phiếu cá nhân? Câu hỏi này khiến Blue nhen lên ý nghĩ: White thực chất là một tay phản gián, y muốn che giấu những dấu vết của mình và do đó, y không muốn chuyện chi trả số tiền này bị lộ ra. Rồi bỏ mũ, cởi áo và nằm dài trên giường, Blue bỗng cảm thấy hơi thất vọng vì không nhận được một lời nhận xét nào về bản báo cáo. Nghĩ đến mình đã phải vất vả như thế nào với nó, anh thấy mình đáng được nhận một lời động viên. Việc White chỉ gửi tiền đến mà thôi không có nghĩa là White không hài lòng. Nhưng im lặng cũng không phải là một sự hồi âm làm anh thoả mãn, bất kể nó mang ngụ ý gì đi nữa. Nếu cung cách của vụ việc này phải là như thế, Blue nói với chính mình, thì mình cũng đành phải tập làm quen với điều đó vậy, biết làm sao.

Rồi những ngày tiếp theo lại trôi qua, mọi thứ một lần nữa lại chỉ là những công việc thường lệ tẻ nhạt nhất. Black đọc, viết, đi mua sắm ở gần nhà, đến bưu điện, thỉnh thoảng lại đi dạo chơi. Người phụ nữ nọ không thấy xuất hiện trở lại, và Black cũng không lần nào đi quá khu Mahattan nữa. Blue bắt đầu nghĩ rằng bất một ngày nào trong lúc này, anh sẽ nhận được một bức thư thông báo vụ việc đã kết thúc. Người phụ nữ đã đi rồi, anh suy luận, và đó có thể là dấu chấm hết cho vụ này. Nhưng chẳng có chuyện gì đại loại như thế xảy ra cả. Bản báo cáo miêu tả tường tận cảnh tượng trong nhà hàng hôm vừa rồi không nhận được một phản ứng nào từ White, và hàng tuần những tám ngân phiếu vẫn được đều đặn chuyển đến đúng hẹn. Quá đủ cho chuyện tình, Blue tự nhủ. Người phụ nữ đó chẳng bao giờ có một ý nghĩa gì. Cô ta chỉ là một trò nghi binh được bày ra mà thôi.

Trạng thái tinh thần của Blue, ở thời kỳ đầu này, có thể nói là đầy mâu thuẫn, nhập nhằng. Có những lúc anh cảm thấy hoàn toàn hoà đồng với Black, ăn ý hết sức tự nhiên với người đàn ông này đến mức để có thể đoán trước những gì Black định làm, biết được khi nào y sẽ ngồi trong phòng, khi nào y đi ra ngoài, Blue chỉ cần nhìn vào chính mình mà thôi. Thậm chí, có khi, cả ngày trôi qua, anh chẳng buồn bận tâm nhìn ra cửa sổ hay bám theo Black ngoài đường nữa. Thỉnh thoảng, anh còn tự cho phép mình được đi chơi một mình bởi biết rõ rằng cả khoảng thời gian ấy, Black sẽ chẳng hề nhích chân ra khỏi phòng của y. Làm sao anh có thể biết được điều ấy, đó vẫn là một thứ gì đấy còn

bí ẩn đối với chính anh, nhưng rõ ràng trên thực tế phán đoán của anh chưa bao giờ nhầm và khi cảm giác này đến trong anh, anh cảm thấy không có chút hồ nghi, lưỡng lự nào hết. Nhưng mặt khác, không phải lúc nào cũng như vậy. Có những lúc, anh cảm thấy hoàn toàn xa cách với Black, như thể bị cắt lia khỏi y một cách thẳng thừng, tuyệt đối đến nỗi anh bắt đầu đánh mất cảm giác mình là ai. Sự cô độc phong kín anh, giam anh lại và cùng với điều đó là một nỗi sợ hãi còn tồi tệ hơn bất cứ điều gì anh từng biết. Điều làm anh bối rối là anh phải thay đổi quá nhanh chóng từ trạng thái này sang trạng thái kia, và một thời gian dài, anh cứ luân chuyển từ thái cực này đến thái cực khác, không biết cái gì là đúng, cái gì là sai.

Sau một chuỗi ngày tồi tệ, anh bắt đầu nghĩ đến việc tìm sự giúp đỡ từ bạn bè. Anh ngồi xuống viết một lá thư thật chi tiết gửi cho Brown, tóm tắt lại vụ việc và xin lời khuyên từ ông ấy. Brown đã về nghỉ hưu tại Florida, nơi đó ông dành hầu hết thời giờ của mình để câu cá, và Blue cũng biết rằng phải chờ một thời gian mới nhận được hồi âm. Thế nhưng, sau ngày gửi bức thư đi, anh đã bắt đầu mong ngóng nhận thư hồi âm với một niềm háo hức để rồi sự háo hức đó lại sớm biến thành nỗi ám ảnh. Mỗi sáng, khoảng độ một tiếng trước giờ thư được chuyển đến, anh trông mình bên cửa sổ, đợi người bưu tá vòng qua góc phố và xuất hiện trước mặt, anh trông chờ tất cả vào những gì mà Brown sẽ nói với anh. Không rõ anh chờ đợi gì ở lá thư. Blue thậm chí không đặt câu hỏi, nhưng chắc chắn đó phải là một cái gì rất đặc biệt, những lời lẽ có tính chất khai thị và khác thường, có thể mang anh trở lại với thế giới của sự sống.

Mỗi ngày trôi qua, vẫn không có lá thư nào của Brown, nỗi thất vọng của Blue biến thành một sự tuyệt vọng đau đớn vô lý. Nhưng không gì có thể sánh được với cảm giác của anh khi lá thư cuối cùng cũng đến. Vì thậm chí Brown còn chẳng thèm đếm xỉa gì đến những gì mà Blue viết. Thật vui khi nhận được thư của anh, lá thư mở đầu như vậy, và thật vui khi biết anh làm việc tích cực đến thế. Vụ này nghe có vẻ lý thú đấy. Tuy nhiên, không thể nói là ta còn chút nào nhớ nhưng đến công việc ấy nữa. Giờ ta đang sống một cuộc sống rất thoải mái - sáng dậy sớm, câu cá, thỉnh thoảng đi thi giờ chuyện trò với vợ, đọc một chút, ngủ dưới nắng mặt trời, không có gì để phàn nàn cả. Điều duy nhất mà ta không hiểu là tại sao bao năm trước đây ta lại không chuyển về sống ở nơi này.

Lá thư cứ kể lể với giọng điệu như vậy đến vài trang giấy, không một lần nào đụng đến vấn đề khiến Blue phải khổ sở, lo lắng lúc này. Blue có cảm tưởng như bị phản bội bởi con người mình từng có lần coi như cha, và khi đọc xong bức thư anh cảm thấy trống rỗng, mọi thứ ấy chẳng có chút ý nghĩa nào đối với anh cả. Mình phải tự thân vận động thôi, anh nói với mình, không có ai để dựa dẫm cả. Điều này khiến Blue ngã lòng và túi thân suốt mấy tiếng đồng hồ, và một đôi lần, Blue nghĩ, tốt hơn là anh nên chết quách đi cho xong. Nhưng cuối cùng thì anh cũng thoát khỏi trạng thái u ám đó. Vì Blue vốn là người có tính cách cứng cỏi, ít khi để cho những ý nghĩ tối tăm đánh quy và nếu có lúc nào anh nghĩ rằng thế giới này là một nơi điên rồ, ai có thể có quyền trách cứ anh chứ? Đến khoảng

giờ ăn tối, tâm trạng của anh đã bắt đầu sáng sủa hơn rồi. Có lẽ, đây là biệt tài lớn nhất của anh: không phải là anh không biết tuyệt vọng, nhưng chưa bao giờ anh tuyệt vọng quá lâu cả. Xét cho cùng, đó có thể là một điều hay, anh tự nhủ. Tự thân vận động có thể sẽ tốt hơn là phụ thuộc vào một ai đó. Blue nghĩ lại về mình một lát và quyết định phải khẳng định rõ điều này. Anh không còn là thợ học việc nữa. Trên anh không có ông thầy nào cả. Minh không phụ thuộc vào ai hết, anh tự nhủ. Minh không phụ thuộc vào ai hết, mình chẳng phải chịu trách nhiệm với ai khác ngoài mình. Được thúc đẩy bởi ý nghĩ mới này, anh nhận thấy cuối cùng mình cũng tìm được can đảm để liên lạc với cô vợ tương lai của mình. Nhưng khi anh nhấc điện thoại và quay số máy của cô thì không có tín hiệu trả lời. Đó là một điều đáng thất vọng nhưng anh không buồn nản. Để khi khác mình sẽ gọi lại, anh nói. Sẽ sớm thôi.

Từng ngày vẫn tiếp tục qua đi. Cuộc sống của Blue lại ăn nhịp với Black, thậm chí còn có vẻ hoà điệu hơn cả trước đó. Ở trạng thái đó, anh bỗng phát hiện ra sự nghịch lý cố hữu của tình huống mà mình rơi vào. Càng cảm thấy gần với Black bao nhiêu, anh lại càng cảm thấy ít cần thiết phải nghĩ ngợi về y bấy nhiêu. Nói khác đi, càng dần sâu vào vụ này, anh lại càng cảm thấy tự do hơn. Trở ngại đối với anh không phải là việc thâm nhập vào đời sống của y mà là những khi y cách biệt với anh. Vì chỉ những khi Black dường như rời xa anh, anh mới phải đi ra ngoài theo dõi y, việc này vừa mất thời gian vừa mất sức, nói đó là sự chiến đấu cũng không hẳn đã quá lời. Thế nhưng, những lúc thấy gần gũi với Black nhất, anh lại có cảm giác mình đang sống một cuộc sống độc lập. Thoạt đầu, anh chưa cho phép mình làm việc gì quá táo bạo, song ngay cả khi ấy, anh vẫn xem đây như một thắng lợi, thậm chí một hành động dũng cảm. Chẳng hạn, anh có thể cho phép mình đi dạo lòng vòng trong khu phố. Hành động đó có thể rất nhỏ nhặt nhưng nó đem đến cho anh niềm vui, khi lang thang trên phố Orange giữa tiết trời mùa xuân dễ chịu, anh thấy mình như được sống lại với một cảm giác mà bao năm rồi anh không cảm thấy. Ở đầu bên này khu phố là dòng sông, là bến cảng, là khu nhà chọc trời Mahattan, là những cây cầu. Trong mắt Blue, tất cả cảnh tượng này thật tuyệt vời, thậm chí có những ngày Blue còn tự cho phép mình ngồi lại nhiều phút trên những chiếc ghế băng, ngắm những con thuyền. Đầu bên kia là nhà thờ, thỉnh thoảng Blue lại đến vuông cỏ nhỏ ở đó ngồi lặng một lúc, chiêm ngưỡng bức tượng Henry Ward Beecher bằng đồng. Hai người nô lệ níu lấy chân ông như thể cầu xin ông giúp đỡ họ, giải phóng cho họ, và phía sau bức tường gạch có một bức phù điêu Abraham Lincoln bằng sứ. Trước những hình ảnh này, Blue bao giờ cũng thấy như được truyền thêm cảm hứng. Mỗi lần đến sân nhà thờ, đầu óc anh đầy ắp những ý nghĩ cao cả về giá trị của con người. Dần dần, anh càng mạnh dạn tách mình khỏi Black hơn. Đó là năm 1947, năm mà Jackie Robinson bắt đầu thi đấu cùng với đội Dodgers và Blue rất quan tâm theo dõi phong độ thi đấu của anh ta, anh nhớ đến khoảng sân nhà thờ và biết rằng đối với nơi này, còn có nhiều điều có ý nghĩa hơn là môn bóng chày. Vào một buổi chiều thứ ba trong tháng năm, tiết trời sáng sủa, Blue quyết định đến sân

Ebbetts và khi bỏ lại Black trong căn phòng của y ở phố Orange, mặc kệ cho y cứ ngồi hý hoáy bên bàn với cây bút và đồng giấy tờ như thường ngày, Blue thấy không có lý do gì để lo lắng cả, anh chắc chắn mọi thứ sẽ vẫn như cũ khi anh trở về. Anh bắt xe điện ngầm, chen vai với đám đông, cảm thấy mình như đang lao theo một cảm giác nhất thời. Lúc ngồi ở sân bóng, anh thấy choáng ngợp trước vẻ trong trẻo sắc nét của những màu sắc xung quanh mình: thảm cỏ xanh, màu đất nâu, trái cầu trắng, bầu trời xanh trên cao. Mỗi sự vật đều khác hẳn với tất cả những sự vật còn lại, hoàn toàn riêng biệt và được định vị, và vẻ đơn giản về mặt địa hình của lối bài trí gây ấn tượng đối với Blue qua sức mạnh của nó.

Mọi thứ đều có nét đặc trưng so với những sự vật khác, tất cả đều riêng biệt và xác định, sự đơn giản của biểu trưng được tạo nên bởi những hình kỷ hà học có một lực hấp dẫn đặc biệt với Blue. Theo dõi trận đấu, Blue hầu như không thể rời mắt khỏi Robinson, anh liên tục bị cuốn hút bởi gương mặt đen nhẫy của anh ta, lòng thầm nghĩ, phải can đảm lắm mới có thể hành động được như anh ta, một mình đương đầu với bao nhiêu kẻ xa lạ như thế, mà một nửa trong số bọn họ, chắc chắn, chỉ mong anh ta chết đi mà thôi. Trong khi trận đấu diễn ra, Blue thấy mình vỗ tay reo mừng trước bất cứ điều gì Robinson làm được, và ở lượt đánh thứ ba, khi chàng da đen ghi điểm, anh đã nhảy dựng lên, và sau đó, sang hiệp bảy, khi Robinson đánh trái cầu bay qua khỏi tường chắn bên trái, Blue đã đâm thùm thụp vào lưng người ngồi bên cạnh anh vì sung sướng. Hiệp chín, đội Dodgers giành phần thắng chung cuộc với cú liều mình bắt trái cầu, và khi Blue rẽ đám đông ra về, anh thấy chưa một lần nào ý nghĩ về Black gợn lên trong đầu anh cả.

Nhưng những trận đấu bóng mới chỉ là màn mở đầu. Có những đêm, khi Blue chắc chắn rằng Black sẽ chẳng đi đâu hết, anh chuồn ra ngoài, đến một quán bar không cách xa nhà lắm để uống một vài cốc bia, chuyện trò vui vẻ một đôi lần với người phục vụ quầy bar có tên là Red, ông này giống hệt Green, người phục vụ quầy rượu trong vụ Gray xảy ra cách đây đã lâu. Một ả gái làng chơi tóc tai xoã xượi có tên Violet cũng thường xuyên đến quán rượu này, và một vài lần, Blue ngà ngà say và được ả đưa về nơi ả đang ở cũng gần gần đó. Anh biết cô ả thích anh vì chưa bao giờ cô đòi anh phải trả tiền cho những "chuyện ấy", nhưng anh cũng biết điều đó chẳng có dính dự gì đến tình yêu. Cô ả gọi anh là "cung", thân thể ả cũng mềm mại và đầy đặn nhưng cứ hễ khi nào quá chén một chút là cô ả lại khóc và Blue lại phải dỗ dành, an ủi, và anh thậm tự hỏi có đáng phải làm như vậy không. Anh ít cảm thấy hối hận với cô vợ tương lai của mình về chuyện này, bởi anh biện minh cho việc quan hệ với Violet bằng cách so sánh mình với một người lính phải chiến đấu ở một đất nước khác. Thằng đàn ông nào chẳng cần thoải mái một chút, nhất là khi chỉ ngay ngày mai thôi có thể mình đã tới số rồi. Hơn nữa, mình cũng đâu phải là gỗ đá, anh tự biện hộ cho mình như vậy.

Paul Auster

Những bóng ma

Chương 5

Tuy thế, Blue vẫn thường đi vòng qua quán rượu đến rạp chiếu bóng cách đó mấy dãy phố. Bây giờ mùa hè đang đến và căn phòng nhỏ của anh bắt đầu trở nên ngọt ngào, thế nên sẽ dễ chịu hơn nếu được ngồi trong một phòng lạnh, thưởng thức một bộ phim. Blue yêu phim ảnh, không phải chỉ vì truyện phim hấp dẫn hay vì những phụ nữ đẹp trong phim, mà còn bởi chính bóng tối trong rạp, bởi những hình ảnh lúc hiện trên màn bạc có cái gì đó giống như sự xuất hiện của những ý nghĩ trong đầu anh mỗi khi nhắm mắt lại. Anh ít khi quan tâm đến loại phim mà mình xem, chẳng hạn, không cần biết đó là phim hài hay phim bi, phim đen trắng hay phim màu. Nhưng anh có một hứng thú đặc biệt đối với những bộ phim trinh thám, bởi chúng có một mối liên hệ tự nhiên với anh, và bao giờ anh cũng bị cuốn hút bởi những câu chuyện trinh thám hơn những câu chuyện khác. Thời gian này, anh xem đến mấy bộ phim như thế, phim nào cũng thấy hay: Thiếu phụ bên hồ, Thiên thần sa ngã, Hẻm tối, Thẻ xác và linh hồn, Trên lưng con ngựa hồng, Liều mạng...vv. Song đối với Blue, có một bộ phim vượt trội hơn tất cả, anh cực kỳ thích thú đến nỗi ngay tối hôm sau anh lại đến rạp để xem lần nữa.

Bộ phim có tên Thoát khỏi quá khứ với diễn viên chính là Robert Mitchum thủ vai một cựu thám tử tư, người đang cố tạo dựng cho mình một cuộc sống mới ở một thị trấn nhỏ dưới một cái tên khác. Anh ta có một cô bạn gái, một cô gái miền quê thuần hậu, tên Ann, và anh ta hiện đang điều hành một trạm bơm gas cùng với một cậu bé cầm điếu phụ việc có tên là Jimmy, cậu bé này đặc biệt trung thành với anh. Nhưng quá khứ không buông tha Mitchum, và anh hầu như chẳng có cách nào để thoát khỏi nó. Nhiều năm trước đây, anh đã được người ta thuê để tìm Jane Greer, tình nhân của tên du đảng do Kirk Douglas đóng, nhưng khi tìm thấy cô ta thì anh và cô ta lại yêu nhau rồi cả hai cùng bỏ trốn để sống ở một nơi bí mật. Việc này lại dây dưa đến hàng loạt biến cố khác — tiền bị mất, một vụ giết người lại xảy ra — và cuối cùng Mitchum cũng nhận ra vấn đề, anh từ bỏ Greer, sau khi rốt cuộc đã hiểu bản chất sa đoạ của cô ả. Bây giờ, anh ta đang bị Douglas và Greer tổng tiền, họ muốn anh tham dự vào một vụ tội phạm mà anh hiểu vụ này chỉ là một sự sắp đặt, bởi khi hình dung được những gì đang diễn ra, anh biết bọn họ âm mưu gài anh vào một vụ giết người khác. Một câu chuyện phức tạp mở ra, thuật lại nỗ lực tuyệt vọng của Mitchum để thoát khỏi cái bẫy đó. Có một dạo, anh trở lại thị trấn nhỏ nơi mình đang sống, nói với Ann rằng anh vô tội, và một lần nữa anh thuyết phục nàng tin vào tình yêu của mình. Nhưng, thật sự đã quá muộn, và Mitchum biết rõ như thế. Cuối cùng, anh thuyết phục Douglas tố cáo Greer về vụ giết người mà cô ả là thủ phạm, nhưng

ngay lúc đó, Greer bước vào, lẳng lẳng rút ra một khẩu súng lục và giết chết Douglas. Cô ta nói với Mitchum rằng họ thuộc về nhau và anh, như định mệnh đã an bài, đành phải đi theo cô ta. Họ quyết định sẽ cùng nhau bỏ trốn khỏi xứ sở này, nhưng khi Greer đi thu xếp đồ đạc, Mitchum nhắc điện thoại gọi cho cảnh sát. Họ lên xe ô tô và tẩu thoát, nhưng mới được một đoạn, họ đã bị cảnh sát chặn đường. Nhận ra mình đã bị lừa, Greer rút súng ra khỏi túi xách và bắn chết Mitchum. Cảnh sát lập tức xả đạn vào chiếc xe và rớt cuộc thì Greer cũng bị bắn chết. Sau đó, bộ phim còn một cảnh nữa — buổi sáng hôm sau, tại thị trấn nhỏ vùng Bridgeport. Jimmy đang ngồi trên chiếc ghế dài bên ngoài trạm bơm gas và Ann đi đến và ngồi xuống bên cạnh cậu. Nói cho chị một điều, Jimmy, chị muốn biết điều này: có phải anh ấy bỏ trốn cùng cô ta hay không? Cậu bé nghĩ một lát, phân vân lựa chọn giữa một bên là sự thật và một bên là lòng thương người. Bảo vệ danh dự của bạn mình hay giải thoát cho cô gái là quan trọng hơn? Cậu bé quyết định một cách xuất thần. Nhìn vào mắt của cô gái, cậu gật đầu, ý muốn nói: phải, xét cho cùng thì anh ta yêu Greer. Ann vỗ vào cánh tay cậu bé cảm ơn rồi đi thẳng đến chỗ người bạn trai trước đây của cô, một anh chàng cảnh sát địa phương có bản tính thẳng thừng, người vốn luôn có ý khinh miệt Mitchum. Jimmy nhìn lại trạm bơm gas có treo tên của Mitchum trên đó, biểu thị một lời chào tạm biệt thân ái rồi bỏ đi, bóng cậu xa dần trên con đường. Cậu là người duy nhất biết được sự thật và cậu sẽ chẳng bao giờ kể nó ra.

Suốt mấy ngày sau đó, câu chuyện này cứ trở đi trở lại trong đầu Blue. Thật là hay, anh nhận định, khi cuốn phim kết thúc với hình ảnh cậu bé cầm điếu. Bí mật bị chôn vùi và Mitchum vĩnh viễn là một kẻ bị gạt bỏ, đến tận cả lúc chết. Mơ ước của anh ta quá đỗi giản dị: được trở thành một công dân bình thường trong một thị trấn bình thường của nước Mỹ, kết hôn với cô gái láng giềng, sống một cuộc đời bình lặng. Thật lạ, Blue nghĩ, cái tên mới mà Mitchum chọn cho mình lại là Jeff Bailey. Cái tên này rất gần với tên của một nhân vật khác trong một cuốn phim mà anh đã đi xem cùng cô vợ tương lai của mình hồi năm ngoái — George Bailey, nhân vật do James Stewart diễn xuất trong vở *Đó* là một cuộc sống diệu kỳ. Vở kịch đó cũng lại xoay quanh một thị trấn nhỏ của nước Mỹ, nhưng lại theo một điểm nhìn ngược lại: câu chuyện kể về những nỗi uẩn ức của một con người đã bỏ cả đời mình để cố gắng trốn chạy cuộc sống. Nhưng cuối cùng, anh ta nhận ra rằng cuộc sống của mình là một cuộc sống tốt đẹp, rằng anh đã luôn luôn sống theo lẽ phải. Nhân vật Bailey của Mitchum chắc chắn cũng không mơ ước gì hơn là được như nhân vật Bailey do Stewart đóng. Nhưng trong trường hợp của Mitchum thì cái tên Bailey chỉ là một cái tên giả, một sản phẩm đến từ một mơ ước không thành. Tên thật của anh ta là Markham — hoặc, theo lối phát âm của Blue thì cái tên đó nghe như là "mark him" (đánh dấu anh ta) vậy — và tất cả vấn đề là ở đó. Anh ta đã bị đánh dấu bởi quá khứ, và một khi điều này xảy ra, người ta chẳng thể làm được điều gì hơn. Một điều gì đó xảy ra, Blue nghĩ, và rồi nó cứ tiếp tục xảy ra mãi mãi. Nó chẳng bao giờ thay đổi được, cũng không bao giờ trở thành một cái gì khác. Blue bắt đầu cảm thấy bị ám ảnh bởi ý nghĩ này, bởi anh thấy nó giống như một lời

cảnh báo, một thông điệp từ chính nội tâm mình, anh cố xua đuổi nó đi nhưng ý nghĩ tối tăm ấy vẫn không buông rời anh.

Vì thế, cuối cùng, có một đêm, Blue sờ đến cuốn Walden. Đã đến lúc phải trở lại làm việc rồi, anh tự nhủ, nếu bây giờ anh không cố gắng, anh biết anh sẽ chẳng bao giờ cố gắng được. Nhưng, đọc cuốn sách này không phải là một việc đơn giản. Khi Blue bắt đầu đọc, anh có cảm giác như bị lạc vào một thế giới xa lạ. Bước lê đi giữa những đầm lầy và bụi gai, treo mình trên những sườn núi âm u và những tảng đá cheo leo, anh thấy mình giống như một tù nhân bị bắt giải đi, và ý nghĩ duy nhất nhen lên trong đầu là bỏ trốn. Anh mệt mỏi bởi ngôn từ của Thoreau và cảm thấy rất khó tập trung vào cuốn sách. Lướt qua tất cả các chương sách, đến chương cuối cùng, anh nhận ra mình không giữ lại được trong đầu một chút gì cả. Sao lại có người muốn bỏ vào rừng sống một mình? Trông những cây đậu, không uống cà phê, không ăn thịt thì có ý nghĩa gì? Những đoạn miêu tả chim chóc trảng giang đại hải như vậy cốt để làm gì? Blue cứ nghĩ là anh sẽ được đọc một câu chuyện, hay chí ít một cái gì đó tựa tựa một câu chuyện, hoá ra cả cuốn sách không có gì hơn những lời lẽ rỗng tuếch hay một bài diễn văn lan man chẳng nói được điều gì hết.

Tuy nhiên, thật bất công nếu chê trách anh ta. Blue vốn chưa bao giờ đọc gì nhiều ngoài báo và tạp chí, và hồi còn nhỏ, thi thoảng anh cũng đọc một cuốn tiểu thuyết phiêu lưu. Đã có trường hợp ngay cả những độc giả nhiều kinh nghiệm và tinh tế cũng gặp khó khăn khi đọc Walden, và thậm chí chính Emerson đã có lần viết trong một bài báo rằng đọc Thoreau khiến ông cảm thấy căng thẳng và khổ sở. Điều đáng ghi nhận về Blue là anh đã không chịu bỏ cuộc. Ngày hôm sau, anh lại bắt đầu đọc một lần nữa, và lần đọc thứ hai này xem chừng bớt vất vả hơn lần đầu. Ở chương thứ ba, anh bắt gặp một câu văn dường như mách bảo cho anh một điều gì đó — Những cuốn sách cần phải được đọc với sự khoan thai và cẩn trọng như khi chúng được viết ra — và bất ngờ anh phát hiện ra mẹo đọc tác phẩm: phải đọc thật chậm, chậm hơn cách anh vẫn lướt qua những dòng chữ như trước kia. Trong một chừng mực nhất định, phép đọc này tỏ ra hiệu quả, và một số đoạn bắt đầu trở nên sáng rõ: những mô tả về quần áo ở đoạn mở đầu, trận chiến giữa loài kiến đỏ và kiến đen, cuộc biện luận phản đối sự làm việc. Nhưng, Blue vẫn thấy nhức đầu và mặc dù anh phải thừa nhận một cách tức tối rằng Thoreau có lẽ không hẳn đã ngớ ngẩn như mình nghĩ, anh bắt đầu thấy khó chịu với Black vì y bắt anh trải qua cuộc hành hạ này. Điều mà anh đã không biết là nếu anh có đủ kiên nhẫn để đọc cuốn sách này theo một tinh thần đọc đúng như nó đòi hỏi thì toàn bộ cuộc sống của anh đã bắt đầu thay đổi rồi, và dần dần anh sẽ hiểu đầy đủ về tình huống của mình, nghĩa là, hiểu rõ về Black, về White, về vụ việc, về tất cả mọi thứ liên quan đến bản thân anh. Nhưng trong đời, những cơ hội bị đánh mất bao giờ cũng nhiều không kém những cơ hội mà ta nhận được, và một câu chuyện không thể tồn tại được nếu nó chỉ dựa vào những cái đáng lẽ đã xảy ra. Vứt cuốn sách đi trong bực bội, Blue mặc áo khoác (giờ đã sang thu rồi) đi ra ngoài hít thở không khí. Anh đã không biết rằng đó

chính là khởi đầu của sự kết thúc. Bởi lẽ có một điều gì đó sắp xảy ra, và một khi nó xảy ra, mọi thứ sẽ không còn như trước nữa.

Anh lang thang đến khu Mahattan, rời khỏi Black còn xa hơn cả những lần trước đó, trút bỏ nỗi uẩn ức của mình bằng sự di chuyển, hy vọng khi cơ thể của mình mệt rũ ra thì tâm trí của mình được bình thần trở lại. Anh đi về hướng bắc, đầu óc miên man với những ý nghĩ, chẳng buồn để ý gì đến mọi thứ xung quanh mình. Đến phố 26 phía Đông, dây giày bên trái của anh bị tuột ra và chính lúc ấy, khi anh cúi xuống thắt nó lại, gặp người lên một bên đầu gối, thì bầu trời đổ sụp xuống đầu anh. Vì người mà anh thoáng thấy đúng ngay lúc ấy chẳng ai khác là cô vợ tương lai của anh. Nàng đang đi trên phố, hai tay ôm vòng lấy cánh tay phải của một gã đàn ông mà Blue chưa từng gặp bao giờ, và nàng đang cười thật rạng rỡ, như thể bị hút hồn bởi những gì mà gã đàn ông kia nói. Trong giây lát, Blue lúng túng không biết nên cúi đầu xuống thấp hơn và tránh mặt đi đâu đó hay đứng lên chào hỏi người phụ nữ mà giờ đây anh hiểu — với một cái hiểu biết vừa bất ngờ vừa bất khả cứu vãn như cú đóng sầm một cánh cửa lại — rằng nàng sẽ chẳng bao giờ có thể trở thành vợ anh được nữa. Đến lúc này, Blue không biết chọn xử sự theo cách nào — thoát đầu, anh cúi gằm mặt xuống để rồi ngay lập tức anh nhận ra mình muốn cô ta trông thấy mình, và khi thấy rằng nàng sẽ không nhìn thấy anh trong lúc đang say sưa thể kia với câu chuyện của người bạn trai đi cùng, đột nhiên Blue từ lẽ đường đứng dậy khi bọn họ chỉ cách anh chưa đến hai mét. Như thể có một bóng ma nào đó bất ngờ hiện hình ngay trước mặt cô ta, cô người yêu của của Blue hơi thở thảng thốt, thậm chí trước cả khi cô ta nhận ra bóng ma đó là ai. Blue gọi tên cô ta bằng một giọng nói dường như khác lạ với chính bản thân anh, và cô gái như đứng chết trân trên đường. gương mặt cô lộ rõ một vẻ sững sờ đến tột độ khi nhìn thấy Blue, và rồi, một cách nhanh chóng, nét mặt đó chuyển sang giận dữ.

Trời ơi, anh. Nàng nói.

Trước khi anh có cơ hội để nói được một lời thì nàng đã vùng ra khỏi vòng tay của gã tình nhân, đâm thùm thụp vào ngực anh, gào thét như điên dại trước mặt anh, kể hết tội lỗi ngu ngốc này đến tội lỗi ngu ngốc khác của anh. Tất cả những gì mà Blue có thể làm là lặp đi lặp lại tên nàng, như thể cố gắng một cách tuyệt vọng để phân biệt nàng, người phụ nữ mà anh yêu với con quái vật dữ tợn đang tấn công anh lúc này. Anh hoàn toàn không kháng cự, và trong lúc cuộc đánh chửi dữ dội tiếp diễn, anh bắt đầu có cảm giác đón nhận mỗi cú đâm của nàng như một sự trừng phạt thích đáng cho cách mà anh đã xử sự với nàng. Tuy nhiên, gã tình nhân mới của nàng kịp thời ngăn nàng lại, và mặc dù Blue định liều giáng cho gã một cú đâm, nhưng anh vẫn quá sững sờ để có thể ra tay đúng lúc, và trước khi anh nhận ra điều này, gã đã đưa cô vợ hụt đang nức nở của anh đi đến cuối con lộ và khuất sau góc phố, thế là chấm hết câu chuyện.

Cảnh tượng ngán ngùi, quá đỗi bất ngờ và tan nát đến thế khiến Blue như chết lặng. Đến khi lấy lại được bình tĩnh và về được đến nhà, anh nhận ra mình đã đem vứt đi cả cuộc đời mình rồi. Đó không

phải là lỗi của cô ấy, anh tự nhủ, anh muốn nguyên rửa cô ta nhưng lại biết mình không thể. Có thể theo tất cả những gì cô ấy biết thì anh đã chết rồi, và làm sao anh có thể ngăn cản cô sống cuộc đời của mình được? Nước mắt Blue ngân ngấn, nhưng hơn cả sự nuối tiếc, anh thấy tức giận chính bản thân anh vì đã làm một thằng ngốc đến thế. Anh đã đánh mất tất cả những cơ hội để có được hạnh phúc mà lẽ ra đã thuộc về anh, và nếu thế, quả không hề sai khi nói rằng đây thực sự là đoạn mở đầu của phần kết thúc.

Blue trở lại căn phòng của mình trên phố Orange, nằm vật xuống giường, và cố gắng cân nhắc những khả năng. Cuối cùng, anh ngược nhìn lên tường và bắt gặp tấm ảnh của Gold, ông thanh tra của thành phố Philadelphia. Anh nghĩ đến cái khoảng trống buồn bã của một vụ án chưa được tìm ra, đến đứa trẻ nằm dưới mồ không ai biết tên tuổi, và khi xem lại tấm mặt nạ cậu bé, trong anh, bỗng có sự chuyển hướng ý nghĩ. Có lẽ có những cách để tiếp cận Black, anh nghĩ, những cách mà không cần anh để lộ mình ra. Chúa biết là có những cách như vậy. Cần phải vận động, phải vạch ra các kế hoạch – có lẽ phải làm hai, ba việc cùng một lúc. Bất chấp những điều gì khác, anh dặn mình như vậy. Đây là lúc giờ sang trang mới.

Paul Auster

Những bóng ma

Chương 6

Ngày kia là đến thời hạn nộp bản báo cáo tiếp theo, và vì vậy anh ngồi xuống bắt tay vào việc ngay bây giờ để kịp gửi nó đi đúng như lịch làm việc. Mấy tháng vừa qua, những bản báo cáo của anh đều hết sức mơ hồ, khoảng chừng một, hai đoạn, chỉ vạch được cái khung của sự kiện mà thôi, ngoài ra không có gì khác và lần này anh vẫn viết theo khuôn mẫu ấy. Tuy nhiên, ở cuối trang, anh có ghi thêm một nhận xét khó hiểu như là một phép thử, hy vọng sẽ khơi thêm một điều gì đó từ White chứ không chỉ sự im lặng: Black trông có vẻ đang lâm bệnh. Tôi e y có thể sắp chết. Rồi anh niêm bản báo cáo lại, tự nói với chính mình: đây mới chỉ là mở đầu.

Hai ngày sau, Blue dậy sớm và chạy ngay đến bưu điện Brooklyn, một toà nhà có kiến trúc như một lâu đài vĩ đại có thể nhìn thấy được từ cầu Mahattan. Tất cả những báo cáo của Blue đều được gửi đến một hộp thư có số 1001 và anh giả bộ tình cờ đi đến chỗ đặt hộp thư đó, thông thả lướt qua nó, kín đáo liếc vào bên trong xem lá thư đã đến nơi chưa. Nó đã đến. Hay chí ít, có một lá thư trong đó, duy nhất một phong thư trắng nằm chéch 45 độ dưới đáy hộp — Blue không có lý do gì để nghi ngờ rằng có một lá thư nào khác ngoài lá thư của chính anh. Thế rồi anh tản bộ xung quanh khu vực đó,

nhất quyết đợi đến khi nào White hay một người nào đó làm việc cho White xuất hiện, mắt anh luôn dán chặt vào bức tường lớn nơi đặt các hộp thư được gắn số, mỗi hộp thư có một ổ khoá số riêng, mỗi chiếc cất giấu một bí mật riêng. Người ta đến rồi đi, mở các hộp thư rồi lại đóng lại, và Blue cứ tha thẩn quanh khu này, thi thoảng lại dừng chân ở một vị trí ngẫu nhiên nào đó rồi lại đi tiếp. Mọi thứ đối với anh dường như đều mang màu nâu, như thể tiết trời mùa thu ngoài kia tràn vào bên trong buro điện và không gian toả một mùi xì gà dễ chịu. Sau mấy tiếng đồng hồ, anh đã bắt đầu thấy đói, nhưng anh cố kìm nén, anh tự dặn mình hoặc là bây giờ hoặc là không bao giờ, vì thế phải bám trụ bằng được ở đây. Blue chăm chú theo dõi bất cứ ai đến gần dãy đặt hộp thư, đặc biệt những kẻ lân la quanh hộp thư số 1001, nhận thức rõ nếu không phải là White đến lấy bản báo cáo thì việc này cũng có thể do bất kỳ ai khác làm – một bà già, một đứa trẻ, và vì thế, anh không được xem thường bất cứ chi tiết nào. Nhưng chẳng một khả năng nào trong số này xảy ra cả, bởi suốt buổi sáng không có ai đụng đến hộp thư này, và mặc dù Blue cứ từng chập liên tục nghĩ ra những câu chuyện ứng với mỗi đối tượng đến gần, cố hình dung xem người đó có thể có liên hệ như thế nào với White hay Black, anh ta hay cô ta đóng vai trò gì trong vụ việc này, vân vân, nhưng rồi anh lần lượt phải loại bỏ từng câu chuyện, cho chúng vào quên lãng.

Đến quá trưa, lúc buro điện bắt đầu đông dần — một dòng người nhân giờ nghỉ trưa hồi hải đến đây để gửi thư, mua tem, giao dịch linh tinh — có một người đeo mặt nạ bước qua khung cửa. Thoạt tiên, Blue không lưu ý đến anh ta, một phần bởi khi đó có quá nhiều người đi qua khung cửa ấy, nhưng lúc người đàn ông đó tách khỏi đám đông và bắt đầu bước về chỗ đặt những hộp thư gắn số, thì Blue nhìn thấy tấm mặt nạ — loại mặt nạ mà trẻ con thường đeo trong dịp lễ Halloween, làm bằng cao su, có hình khuôn mặt một con quỷ gớm ghiếc nào đấy với những vết rạch hằn trên trán, đôi con ngươi đẫm máu và những chiếc răng nanh. Ngoại trừ chiếc mặt nạ, trông người đàn ông đó hoàn toàn bình thường (anh ta khoác bên ngoài một chiếc áo bành tô may bằng vải tuyết, quần một chiếc khăn quàng màu đỏ quanh cổ), và Blue có linh cảm ngay người đằng sau tấm mặt nạ kia chính là White. Lúc người này tiếp tục bước về phía hộp thư 1001, linh cảm trong Blue lại càng mạnh mẽ hơn. Cùng lúc đó anh lại có cảm giác rằng người đàn ông ấy không thật sự hiện hữu ở đó, rằng cho dù anh biết rõ là mình đang nhìn thấy hắn, thật ra chỉ có anh là người duy nhất có thể thấy. Song, ở điểm này thì cảm giác của Blue đã sai, bởi khi người đàn ông đeo mặt nạ đó tiếp tục bước đi trên cái sàn nhà rộng lớn lót thảm thạch, Blue nhận thấy một số người đã chỉ trỏ anh ta và cười — thế nhưng, điều này có khiến cho mọi chuyện trở nên tốt đẹp hơn hay tồi tệ đi không thì anh cũng không rõ. Người đàn ông đeo mặt nạ chạm vào hộp thư 1001, xoay ổ khoá số và mở hộp thư. Ngay khi Blue nhận ra đó chính xác là người mà anh đang cần, anh bắt đầu tiến đến về phía hắn, không thật sự chắc chắn mình sẽ làm gì với hắn, nhưng trong thâm tâm anh có ý định rõ ràng là phải tóm được hắn và lột tấm mặt nạ đó ra. Nhưng, người đàn ông ấy đã quá cảnh giác, và ngay khi nhét bức thư vào túi và khoá hộp thư lại, hắn

vội liếc mắt ra xung quanh, thấy Blue đang đến gần, liền đánh tháo, chạy ra cửa thật nhanh. Blue đuổi theo, hy vọng sẽ tóm được hắn từ phía sau và chặn anh ta lại nhưng ngay lúc đó, anh lại kẹt giữa đám đông qua lại chỗ cánh cửa ra vào và khi lách được qua đám đông thì người đàn ông đeo mặt nạ đã xuống hết cầu thang và ra đến vỉa hè, và chạy dọc theo con phố. Blue tiếp tục bám riết, thậm chí anh có cảm giác khoảng cách giữa mình và đối phương đang rút ngắn dần, nhưng khi người đàn ông ấy đến góc phố thì có một chiếc xe bus tràn ra và hắn bắt vội chuyến xe đó, Blue bị bỏ lại phía sau, miệng thở dốc và đứng ngậy ra như một tên ngớ ngẩn.

Hai ngày sau, Blue nhận được tấm ngân phiếu qua đường bưu điện, kèm với nó, cuối cùng, cũng có vài dòng của White gửi đến. Dù đùa nửa, White chỉ viết có vậy, cho dù đó không hẳn là một lời nhắn nhe nhưng Blue cũng thấy vui mừng khi nhận được nó vì cuối cùng anh cũng phá vỡ được bức tường im lặng của White. Tuy vậy, anh không rõ phải chăng thông điệp của White ám chỉ đến bản báo cáo cuối cùng, hay ám chỉ sự việc xảy ra nơi bưu điện. Sau khi nghĩ đi nghĩ lại một hồi, anh thấy chuyện đó không quan trọng. Dù có thể nào đi nữa thì chìa khoá cho vụ việc này vẫn là hành động. Anh phải tiếp tục phá vỡ từng thứ ở bất cứ nơi nào có thể, một chút ở chỗ này, một chút ở chỗ kia, để dần dần từng điểm hóc búa cho đến khi toàn bộ cấu trúc của chúng nứt rạn, cho đến khi toàn bộ công việc thôi tha này sẽ đổ nhào xuống đất.

Mấy tuần sau đó, Blue trở lại bưu điện vài lần, hy vọng có thể bắt gặp lại White lần nữa. Nhưng không có chuyện đó xảy ra. Khi thì bản báo cáo đã được lấy đi trước khi White đến đó, khi thì White không xuất hiện. Việc khu vực bưu điện này mở cửa 24 giờ mỗi ngày khiến Blue có rất ít sự lựa chọn. Bây giờ White đã biết được ý định của Blue và y sẽ không phạm sai lầm thêm lần thứ hai. Y chỉ đơn giản chờ tới khi nào Blue đi khỏi thì mới đến mở hộp thư, và trừ phi Blue sẵn sàng đem cả cuộc đời mình đến gác nơi bưu điện, anh không có cách nào khác để có thể rình bắt White lần nữa. Câu chuyện trở nên phức tạp hơn rất nhiều so với những gì Blue hằng tưởng tượng. Gần một năm trở lại đây, Blue luôn xem mình là một kẻ hoàn toàn tự do. Hay hoặc dở thế nào đi nữa thì anh vẫn làm công việc của mình, nhìn thẳng về phía trước và theo dõi Black, chờ đợi một khả năng nào đó mở ra, cố gắng bám theo nó, nhưng khi làm tất cả những việc đó, anh không hề mảy may nghĩ đến chuyện gì có thể đang diễn ra sau lưng mình. Giờ đây, sau sự việc xảy ra với người đàn ông đeo mặt nạ và tiếp đó là những trở ngại khác, Blue không biết nghĩ gì nữa. Anh có cảm giác rất rõ là chính anh cũng đang bị người khác theo dõi, quan sát trong cùng một cách mà anh đã và đang theo dõi, quan sát Black. Nếu đúng như thế thì chưa bao giờ anh tự do cả. Ngay từ ban đầu, anh đã là kẻ đứng ở giữa, bị chặn lại ở đằng trước và bị vây bủa từ phía sau. Khá kỳ cục là ý nghĩ này lại khiến anh nhớ đến mấy câu trong cuốn Walden, anh lục lại sổ tay của mình để xem nguyên văn chính xác là thế nào, chắc chắn là anh đã ghi chúng lại. Anh tìm ra nó: "Chúng ta không ở đúng chỗ của mình, mà ở vào một vị trí giả. Bởi bản chất yếu đuối của mình, chúng ta giả định một tình thế, và tự đặt mình

vào đó, và vì thế chúng ta cùng lúc nằm trong hai tình thế, và sẽ khó gấp đôi để thoát ra." [1] Blue hiểu câu này, và mặc dù anh bắt đầu hơi sợ một chút, anh nghĩ có lẽ cũng chưa quá muộn để anh có thể làm được một cái gì đó trong tình huống này.

Vấn đề thực sự bây giờ tóm lại chỉ còn là việc xác định đúng bản chất của chính tình thế nan giải này. Trước hết, ai là mối đe dọa lớn hơn đối với anh, là White hay Black? White vẫn tiếp tục duy trì giao kèo của y với Blue: hàng tuần những tấm ngân phiếu vẫn được gửi đến đúng hẹn, và nếu bây giờ anh phản lại y, Blue hiểu, như thế chẳng khác nào cắn lấy cái bàn tay đứt thức ăn cho mình. Mặt khác, White chính là kẻ bày ra diễn biến của vụ việc này — đẩy Blue vào một căn phòng trống trơn, đúng là thế, rồi tắt đèn đi và khoá cửa lại. Thế là từ đó, Blue cứ phải mò mẫm trong bóng tối, sờ soạng tìm không ra cái công tắc bật điện, và trở thành một tù nhân của chính vụ việc này. Thì cũng được thôi, nhưng tại sao White lại làm một việc như thế? Khi câu hỏi này nảy sinh trong đầu Blue, anh không biết nghĩ sao nữa. Đầu óc anh bị tê liệt, anh không thể nghĩ ngợi được một điều gì xa hơn. Rồi Black nữa chứ. Cho đến lúc này y chính là toàn bộ vấn đề, là nguyên nhân hiển nhiên của tất cả những phiền nhiễu cho Blue. Song nếu thật sự White muốn theo dõi Blue chứ không phải Black, thì có lẽ Black cũng chẳng có dính dấp gì vào việc này cả, có lẽ y chỉ là một kẻ ngoại cuộc vô hại. Trong trường hợp này, chính Black là kẻ chiếm lấy cái vị trí mà Blue vẫn tưởng là của mình suốt thời gian vừa qua, và Blue lại giữ vai trò của Black. Có một điều gì đó uẩn khúc trong chuyện này. Mặt khác, cũng rất có thể Black là đồng bọn với White và cả hai người cùng âm mưu gài Blue kẹt vào tình thế này.

Nếu quả như vậy thì bọn họ đang làm gì đối với anh? Rốt cuộc chẳng có điều gì quá khủng khiếp cả — ít nhất cũng không đến nỗi như vậy, nếu xét cho kỹ cùng. Bọn họ đã đặt một cái bẫy đẩy Blue rơi vào tình huống không biết làm cái gì cả, hoàn toàn thụ động, để giảm thiểu sự sống của anh đến mức gần như không còn là cuộc sống nữa. Phải, Blue nhủ thầm, tình trạng này giống như vậy: một trạng thái hư vô. Anh thấy mình giống như một kẻ bị kết án phải ngồi im trong một căn phòng và đọc mãi một cuốn sách cho đến hết đời. Chỉ điều này thôi cũng đã đủ lạ lùng – khá lắm là dở sống dở chết, chỉ nhìn thấy thế giới thông qua những con chữ, chỉ sống qua sự sống của những kẻ khác. Song, nếu đó là một cuốn sách hay, có lẽ cuộc sống đó không hẳn đã tệ hại. Nghĩa là, anh có thể hoà mình vào câu chuyện, tạm cho là thế, và dần dà, có thể quên đi chính mình. Nhưng, cuốn sách này lại không đem đến cho anh một điều gì. Không có tình tiết, không có cốt truyện, không có hành động — không có gì ngoài một người ngồi một mình trong phòng và viết một cuốn sách. Tất cả chỉ có thế, Blue nhận ra, và anh không còn cần câu chuyện ấy một chút nào cả. Nhưng làm sao thoát ra khỏi nó được? Làm sao thoát ra khỏi căn phòng đó, căn phòng mà chính nó là cuốn sách sẽ tiếp tục được viết mãi cho đến chừng nào anh ta còn ở trong đó?

Đối với Black, người tạm gọi là tác giả của cuốn sách này, Blue không còn tin vào những gì mình

thấy được ở y nữa. Liệu có thể thực sự có một người chẳng làm cái gì cả, chỉ ngồi trong phòng và viết? Blue đã bám theo y ở mọi nơi, đến tận những ngõ ngách xa xôi nhất, đã quan sát y chăm chú đến độ mắt anh dường như muốn loà đi. Ngay cả khi ra khỏi nhà, Black cũng chẳng đi đến đâu cả, cũng chẳng có hoạt động gì đáng kể: mua thực phẩm, thỉnh thoảng cắt tóc, đến rạp chiếu bóng, vân vân. Nhưng, chủ yếu y chỉ đi lang thang quanh phố, quan sát những cảnh tượng lạ hay những sự việc ngẫu nhiên nào đó, nhưng ngay cả điều này cũng chỉ xảy ra thất thường. Có một dạo, y ngắm những toà nhà – y ngẩng cổ lên để liếc nhìn những mái nhà, xem xét lối ra vào, hay mân mê những lớp đá lát ở tiền diện toà nhà. Thế rồi, một đôi tuần, y đi ngắm những tượng đài công viên, hay ra bờ sông nhìn những con thuyền qua lại, hay quan sát những biển hiệu trên đường phố. Chỉ có vậy, không hơn, rất hiếm khi y nói năng với ai, và cũng không gặp gỡ ai khác ngoại trừ người phụ nữ đã khóc trong bữa ăn trưa đó cách đây cũng quá lâu rồi. Theo một nghĩa nào đó, Blue biết được tất cả những thứ có thể biết được về Black: y mua loại xà phòng nào, y đọc tờ báo nào, mặc bộ quần áo nào, và mỗi thứ anh đều ghi chép cẩn thận vào trong sổ tay. Anh biết được cả hàng nghìn chi tiết, song tất cả ngàn ấy chi tiết ấy chỉ nói cho anh một điều duy nhất rằng anh chẳng biết gì hết. Bởi còn lại sự kiện là chẳng có điều gì khả hữu trong ấy. Thật bất khả để một con người như Black tồn tại trên đời.

Bởi thế, Blue bắt đầu nghi Black không gì khác hơn là một trò đánh lừa, một trong những tay sai khác của White, được trả lương hàng tuần để ngồi trong căn phòng đó và không làm gì cả. Có lẽ tất cả việc viết lách kia chỉ là một cách trá hình – hết trang này đến trang khác chỉ là một bảng liệt kê từng tên người trong cuốn danh bạ điện thoại, chẳng hạn, hay từng chữ trong từ điển được chép lại theo hệ thống mẫu tự, hay một bản chép tay cuốn Walden. Hay có lẽ thậm chí đó không phải là những chữ, mà chỉ là những nét nguệch ngoạc vô nghĩa, những đường vạch ngẫu nhiên của một cây bút, một mớ tích lũy của những điều vô nghĩa và nhập nhằng linh tinh. Nếu vậy thì White mới là tác giả thật sự — và Black, do đó, không gì khác hơn là kẻ đóng thế vai của y, một trò giả trang, một diễn viên không có nội dung riêng của mình. Rồi có những lúc, theo dòng suy nghĩ này, Blue tin rằng cách giải thích hữu lý duy nhất là Black không phải là một người mà do vài người đóng. Để diễn trò cho Blue xem, hai, ba hay bốn kẻ giống nhau thay phiên đóng vai Black theo khoảng thời gian đã được phân công cho mỗi người, rồi sau đó, từng người được trở về nhà nghỉ ngơi ảm áp. Nhưng, ý tưởng này quá đỗi kì quái nên Blue không nghĩ ngợi lâu. Nhiều tháng trời trôi qua, và cuối cùng, Blue gào lên với chính mình: Tôi không thờ được nữa. Đây là kết thúc rồi. Tôi đang chết.

Paul Auster

Những bóng ma

Chương 7

Giờ đã sang giữa mùa hè năm 1948. Cuối cùng cũng thu được can đảm để hành động, Blue lấy túi đồ hoá trang của mình ra, loay hoay tìm cho mình một diện mạo mới. Sau một vài kiểu không ưng ý, cuối cùng anh quyết định hoá trang mình thành ông lão hành khất trên phố nơi anh sống khi còn là một cậu bé — một người địa phương có cái tên Jimmy Rose — và tạo cho mình bộ dạng của dân ăn xin: áo len rách tả tơi, giầy bó lại bằng dây thừng để ngăn đế long ra, một túi bạt đã ô bẩn vì mưa gió để đựng đồ dùng của mình, và sau cùng là một bộ râu trắng và một mái tóc trắng để dài. Những chi tiết cuối cùng này khiến anh trông giống như một nhà tiên tri trong kinh Cựu Ước vậy. Blue trong bộ dạng của Jimmy Rose có vẻ giống một người khờ khạo mà có trí tuệ uyên thâm, một vị thánh sống trong cảnh cơ hàn bên lề xã hội hơn là một kẻ thất cơ lỡ vận, tiêu tụy, khôn khố. Có thể hành động này hơi gàn dở một chút nhưng vô hại: giờ anh có một cảm giác lãnh đạm để chịu đối với thế giới xung quanh mình, bởi sau tất cả những gì xảy đến với anh chẳng có gì có thể làm anh khó chịu hơn được nữa.

Blue chọn một chỗ thích hợp phía bên kia phố để nhập vai, anh lấy một mảnh kính lúp bị vỡ từ túi áo để đọc một mẫu báo cũ nhàu nát mà anh lượm được từ một thùng rác gần đó. Hai tiếng đồng hồ sau, Black xuất hiện, bước xuống bậc thềm nhà mình và đi về phía Blue. Black không chú ý gì đến người hành khất — có thể do y mãi suy nghĩ mà cũng có thể y cố tình phớt lờ — và vì thế khi y đến gần, Blue cất giọng hỏi một cách nhã nhặn:

Ngài làm ơn bố thí cho kẻ nghèo khó này ít đồng lẻ?

Black dừng chân, nhìn lại cái kẻ nhếch nhác vừa cất tiếng nói đó, và khẽ mỉm cười thoải mái khi nhận ra không phải mình đang bị nguy hiểm. Rồi y sờ túi, lấy ra một đồng tiền xu thả vào tay Blue. Ông cầm lấy, y bảo.

Chúa ban phước cho ngài, Bue đáp lại.

Cảm ơn ông. Black nói, giọng nói dường như có vẻ xúc động.

Đừng ngại chi cả, Blue trả lời. Chúa ban phước cho tất cả mọi người.

Được lời cảm tạ như vậy, Black nhắc mũ chào Blue và lại tiếp tục đi.

Chiều hôm sau, một lần nữa lại trong bộ dạng hành khất, Blue lại đứng đợi Black vẫn ở chỗ cũ. Blue quyết định lần này phải nói chuyện lâu hơn, giờ anh đã lấy được lòng tin của Black, chuyện đó có lẽ cũng không khó khi mà chính Black cũng thích nói chuyện cà kê. Giờ cũng đã muộn rồi, trời chưa tối hẳn nhưng cũng không còn là chiều nữa, đây là thời điểm mà ánh ngày đang chậm chậm biến đổi, là khoảng khắc giao tranh giữa màu hồng rực và bóng tối trên nền trời. Sau khi thân mật chào hỏi người hành khất và cho Blue một đồng xu nữa, Black do dự một lát, như thể cân nhắc xem có nên

bắt chuyện hay không, và rồi y là người mở đầu:

Có ai nói với ông rằng trông ông rất giống Walt Whitman hay chưa ?

Walt gì cơ? Blue hỏi, đầu vẫn nhớ mình đang đóng vai gì.

Walt Whitman. Một nhà thơ nổi tiếng.

Không. Blue trả lời. Tôi không thể nói là mình biết ông ta.

Ông không thể biết ông ta được. Black nói. Bây giờ ông ta không còn sống nữa. Nhưng vẻ bề ngoài của hai người rất giống nhau.

Chắc ông cũng biết điều người ta hay nói chứ? Blue cất tiếng. Ai cũng có kẻ giống mình ở đâu đó.

Tôi thấy không lý do gì mình lại không giống một người đã chết.

Điều thú vị là — Black tiếp tục - chính Walt Whitman đã từng làm việc trên con phố này. Ông ấy đã in cuốn sách đầu tay của mình tại nơi đây, cách không xa chỗ chúng ta đang đứng.

Hay thật, Blue nói và gật gù tỏ vẻ tâm đắc. Điều đó khiến ông phải dừng lại và nghĩ ngợi, đúng không?

Có những câu chuyện lạ kỳ về Whitman, Black nói, đồng thời ra hiệu cho Blue ngồi xuống bậc cửa toà nhà sau lưng họ. Blue làm theo và Black cũng ngồi xuống bên cạnh, thật bất ngờ khi chỉ có hai người bọn họ ngồi bên nhau tán gẫu linh tinh trong một chiều mùa hè như hai ông bạn cũ vậy.

Phải, Black nói — y có vẻ dễ chịu với trạng thái yên lặng của khoảnh khắc này — có một số chuyện rất lạ lùng. Chuyện về bộ não của Whitman chẳng hạn. Cả đời mình Whitman luôn tin vào khoa não tương học, bạn biết đấy, người ta xem xét những khúc cuộn trên sọ não. Niềm tin đó thời ấy rất phổ biến.

Tôi chưa hề nghe đến điều đó, Blue đáp.

Không sao, Black nói. Vấn đề chủ yếu là Whitman hứng thú với não và sọ — nghĩ rằng chúng cho ta biết tất cả mọi điều về tính cách một con người. Nhưng thôi cứ qua chuyện này đi, điều cần biết là khi Whitman qua đời tại New Jersey cách đây độ năm mươi, sáu mươi năm, ông đã đồng ý để người ta mổ xác mình sau khi chết.

Làm sao ông ta có thể đồng ý được khi đã chết rồi?

A, một câu hỏi hay. Tôi nói không đúng cách. Ông ấy vẫn còn sống khi ông cho phép người ta thực hiện điều này. Ông muốn cho người ta biết ông không ngại gì chuyện người ta mổ xẻ mình sau này. Ông có thể gọi đó là ước nguyện trước lúc chết của Whitman.

Những lời trắng trời nổi tiếng.

Đúng rồi. Nhiều người cho rằng ông ta là một thiên tài, ông biết đấy, và họ muốn nhìn bộ não của ông ta để phát hiện xem nó có gì đặc biệt không. Vì thế sau ngày ông qua đời, một bác sĩ đã lấy bộ não của Whitman — cắt nó ra khỏi đầu – và gửi nó đến Hội Nhân Trắc Học Hoa-kỳ để cân đo.

Trông nó như một cái xúp lơ khổng lồ, Blue xen vào.

Chính xác là thế. Y hết một cây rau lớn màu xám. Nhưng đây mới là phần hấp dẫn của câu chuyện. Bộ não được chuyển đến phòng thí nghiệm, và ngay khi người ta chuẩn bị tiến hành kiểm tra nó, thì một trong số các nhân viên đã đánh rơi nó xuống sàn nhà.

Nó có vỡ không?

Dĩ nhiên là nó bị vỡ. Não vốn không rắn chắc lắm, hẳn ông đã biết. Nó vỡ tung toé khắp phòng và vậy là hết chuyện. Đành phải quét dọn não của nhà thơ vĩ đại nhất nước Mỹ và đem vớt đi cùng với rác.

Blue, vẫn nhớ là phải nhập vai, bật cười khùng khục — một cách bắt chước rất hay tiếng cười của một ông già đang khoái trá. Black cũng bật cười, và đến lúc này bầu không khí giữa hai người thoải mái đến mức không ai có thể nghĩ họ không phải là những người bạn chí cốt lâu năm.

Dù vậy, thật buồn khi nghĩ đến Walt tội nghiệp phải nằm dưới mồ, Black nói. Nằm một mình và không có bộ não.

Chỉ như một con bù nhìn thôi vậy, Blue nói.

Đúng thế, Black nói. Chỉ như một con bù nhìn xứ Oz.[1]

Họ lại bật cười vui vẻ, rồi Black tiếp tục kể: Còn có một câu chuyện khác về lần Thoreau đến thăm Whitman. Cũng là một câu chuyện hay.

Ông ta cũng là một nhà thơ?

Không hẳn vậy. Nhưng một nhà văn lớn thì cũng thế thôi. Ông ấy là người sống một mình trong rừng.

À, phải rồi. Blue nói, không muốn để lộ quá rõ sự thiếu hiểu biết của mình. Đã có ai đó từng nói với tôi về ông ta. Một con người vô cùng yêu thiên nhiên. Đó có phải là người mà ông muốn nói đến không?

Chính xác đây. Black đáp. Henry David Thoreau. Ông ta từ Massachusetts xuống một thời gian và đã đến thăm Whitman ở Brooklyn. Nhưng, ngay trước hôm đó, ông ấy đã đến phố Orange này.

Vì lý do đặc biệt gì?

Ông ta đến nhà thờ Plymouth. Ông ta muốn nghe bài giảng đạo của của Henry Ward Beecher.

Đó là một nơi rất đẹp — Blue nói, đồng thời nhớ lại những giờ khắc dễ chịu của mình khi ngồi trên thảm cỏ nơi đó — Tôi cũng rất thích đến đó.

Rất nhiều những tên tuổi lớn cũng đã đến đó, Black nói. Abraham Lincoln, Charles Dickens — tất cả đều đã đi trên con phố này và đến nhà thờ.

Những bóng ma.

Phải, xung quanh chúng ta luôn có những bóng ma.

Thế còn câu chuyện thì sao?

Rất đơn giản. Thoreau và Bronson Alcott, một người bạn của ông, đến nhà của Whitman ở đại lộ

Myrtle. Mẹ của Whitman đưa họ lên cái phòng ngủ trên gác xép nơi Whitman ở cùng với người em bị tâm thần của mình, Eddy. Mọi thứ đều bình thường. Họ bắt tay nhau, chào hỏi, chuyện trò. Thế nhưng, khi họ ngồi xuống nói chuyện xoay quanh quan điểm của mình về cuộc đời thì Thoreau và Walcott để ý có một cái bô đựng đầy phân ngay giữa nhà. Walt vốn dĩ là một người dễ dãi, ông không chú ý đến điều đó, nhưng hai vị khách đến từ New England thì thấy khó có thể tiếp tục chuyện trò được nữa khi có một cái bô phân ngay trước mặt mình. Cuối cùng, họ xuống cầu thang, vào phòng khách và tiếp tục câu chuyện của mình. Đó là một chi tiết nhỏ, tôi biết. Tuy nhiên, khi hai nhà văn lớn gặp nhau thì đó là một dấu ấn có tính lịch sử và vì thế cần thiết phải tái hiện chân thực các chi tiết. Cái bô phân, ông biết không, không hiểu vì sao lại làm tôi liên tưởng đến bộ não rơi xuống sàn nhà. Và khi chúng ta suy nghĩ về nó một chút, thì hẳn vẫn có một sự tương đồng nào đó về hình thức. Tôi muốn nói đến sự tương đồng giữa hình dạng cục phân và những nếp cuộn não. Có một mối liên hệ rất rõ giữa chúng. Não và ruột, cả hai bộ phận đó đều nằm bên trong con người. Chúng ta lúc nào cũng nói đến việc phải tìm cách thâm nhập vào bên trong nhà văn để có thể hiểu rõ tác phẩm của họ hơn. Nhưng, khi ta vào được đến đó rồi, ta lại chẳng tìm kiếm được gì mấy — hay cùng lắm cái mà ta tìm thấy ở đó cũng chẳng khác gì hơn với cái mà ta có thể thấy được ở bất cứ ai.

Ông có vẻ biết nhiều những chuyện như thế này nhỉ — Blue nói, anh bắt đầu cảm thấy rối rắm trước những lý lẽ của Black.

Đó là sở thích của tôi, Black nói. Tôi thích tìm hiểu các nhà văn sống như thế nào, đặc biệt là các nhà văn Mỹ. Nó giúp tôi hiểu về những điều này điều nọ.

Thì ra thế, Blue nói nhưng thật ra anh không hiểu gì những lời Black nói, mỗi lúc anh lại thấy mình càng lơ mơ hơn.

Chuyện về Hawthorne chẳng hạn, Black tiếp tục. Đó là một người bạn thân của Thoreau, và có lẽ là nhà văn đích thực đầu tiên của nước Mỹ. Sau khi tốt nghiệp đại học, ông trở về ngôi nhà của mẹ mình ở Salem, và tự giam mình trong phòng, không đi ra ngoài trong suốt mười hai năm trời.

Ông ta làm gì trong đó?

Ông ta viết truyện.

Chi vậy thôi sao? Ông ta chỉ ngồi viết?

Viết văn là một công việc đơn độc. Nó chiếm lĩnh cả cuộc đời của ta. Theo một nghĩa nào đó, một nhà văn không có cuộc đời của riêng mình. Kể cả khi anh ta ở giữa cuộc đời này, anh ta vẫn không thực sự ở đó.

Một bóng ma nữa ư?

Chính xác.

Nghe bí hiểm thật.

Đúng thế. Nhưng Hawthorne đã viết nên những truyện tuyệt vời, ông biết đấy, và đến bây giờ, sau

hơn một trăm năm, chúng ta vẫn còn đọc. Một trong số đó là truyện kể về một người đàn ông tên là Wakefield một ngày bỗng quyết định đưa vợ mình một chút. Ông nói với vợ là ông phải đi công chuyện một vài ngày, nhưng thay vì rời khỏi thành phố, ông chỉ đi đến góc phố, thuê một căn phòng ở đó, và đợi xem chuyện gì sẽ xảy ra. Ông không chắc vì sao mình lại làm chuyện đó, nhưng ông vẫn hành động như vậy. Ba bốn ngày đã trôi qua, ông vẫn chưa sẵn sàng tâm thế để trở về nhà, và vì vậy ông vẫn quyết định ở lại căn phòng đã thuê. Rồi ngày kéo thành tuần, tuần kéo thành tháng. Một ngày nọ, Wakefield đi trên con phố cũ và bỗng thấy ngôi nhà mình được bài trí theo kiểu một gia đình đang có tang. Đó là đám tang của chính ông, và vợ của ông giờ đã trở thành một goá phụ cô độc. Nhiều năm trôi qua. Thình thoảng, ông vẫn tình cờ đi chung lối với bà vợ của mình trong thị trấn, và thật sự có một lần, giữa một đám đông lớn, ông đã chạm nhẹ vào bà. Nhưng bà không nhận ra ông. Nhiều năm tiếp tục trôi qua, hai mươi năm, theo thời gian Wakefield đã trở thành một ông già. Một đêm mùa thu mưa gió, khi đang đi trên con phố vắng tanh, tình cờ ông đi ngang qua ngôi nhà cũ và lén nhìn qua cửa sổ. Trong đó, lò sưởi đang rực hồng, và ông thầm nghĩ: khoan khoái biết bao nếu như mình có mặt trong đó ngay lúc này, được ngồi trên những chiếc ghế ấm áp bên lò sưởi thay vì đứng dưới mưa thế này. Và rồi, không nghĩ ngợi thêm nữa, ông bước lên thềm nhà và gõ cửa. Rồi sao nữa?

Hết rồi. Đó là đoạn kết của câu chuyện. Chi tiết cuối cùng mà chúng ta thấy là cánh cửa mở ra, và Wakefield bước vào trong nhà với nụ cười lịch lãm.

Và ta không bao giờ biết được ông ta nói gì với vợ mình?

Không. Đó là kết thúc. Không có thêm lời nào nữa. Nhưng ông ta đã lại đặt chân vào nhà, chúng ta biết chừng ấy, và bà vợ đáng yêu thì vẫn còn đó.

Lúc này, trời đã tối sầm và đêm đang đến nhanh. Phía tây còn sót lại chút ánh hồng cuối cùng, nhưng ngày đã qua rồi. Black thấy trời tối như nhắc khéo mình, bèn đứng dậy chia tay ra để bắt tay Blue.

Rất vui khi được nói chuyện với ông, y nói. Tôi không ngờ là chúng ta đã ngồi đây lâu đến thế.

Chính tôi phải cảm ơn ông về những câu chuyện thú vị, Blue nói, lòng mừng thầm vì câu chuyện đã hết và anh biết rằng chẳng mấy chốc nữa bộ râu của anh sẽ tuột xuống, và cái nóng của mùa hè cùng với sự căng thẳng làm mồ hôi của anh đang bắt lại như hồ dán.

Tôi tên là Black, Black nói và bắt tay Blue.

Còn tôi là Jimmy, Jimmy Rose. Blue nói.

Tôi sẽ còn nhớ lâu cuộc trò chuyện hôm nay giữa chúng ta, Jimmy à. Black nói.

Tôi cũng vậy, Blue đáp lại. Ông đã gọi cho tôi bao nhiêu điều để suy nghĩ.

Chúa ban phước cho ông, Jimmy Rose.

Và Chúa cũng ban phước cho ông, thưa ông. Blue nói.

Và rồi, sau cái bắt tay cuối cùng, họ đi theo hai hướng ngược nhau, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ

riêng.

[1]"Oz" là một xứ sở đầy những cảnh kỳ ảo, lạ lùng, do nhà văn Lyman Frank Baum (1856-1919) tạo nên trong một tiểu thuyết cho trẻ con, The Wonderful World of Oz (Thế giới tuyệt vời của Oz , 1900). Từ năm 1900 đến 1919, ông viết thêm 13 tiểu thuyết nữa về "Oz", và tên tuổi của ông trở nên bất tử trong thể loại văn chương dành cho thiếu nhi. (ghi chú của Tiên Vệ)

Paul Auster

Những bóng ma

Chương 8

Đêm đó, lúc Blue trở về phòng mình, anh quyết định tốt nhất từ bây giờ phải chôn vùi hình ảnh của Jimmy Rose ngay, phải từ bỏ vĩnh viễn hình ảnh đó. Vai ông già hành khất đã hoàn thành được mục đích của nó, nhưng sẽ là không khôn ngoan nếu vẫn tiếp tục vở kịch này.

Blue mừng vì đã có sự tiếp xúc ban đầu với Black, nhưng cuộc gặp gỡ này không hoàn toàn đạt được kết quả như mong muốn, và sau khi xem xét lại những gì vừa xảy ra, Blue cảm thấy có phần hoang mang. Bởi cho dù cuộc nói chuyện đó chẳng dính dáng gì đến vụ việc này, Blue cứ có cảm giác trong suốt câu chuyện, Black thật sự đã ám chỉ đến nó — ngôn ngữ của y rất bí hiểm, dường như y muốn nói với Blue một điều gì đó nhưng không dám nói rõ. Đúng vậy, Black hết sức thân thiện, thái độ của y cũng dễ chịu nhưng Blue không thể xoá bỏ được ý nghĩ y đã hiểu rõ ý đồ của anh ngay từ đầu. Nếu đúng thế, Black chắc chắn là một trong hai kẻ chủ mưu — bởi nếu không thì tại sao y lại kéo dài câu chuyện với Blue như thế? Không phải vì y thấy cô đơn, hẳn là như vậy rồi. Cứ cho là Black không định đùa đi, thì cô đơn cũng vẫn không phải là lý do để y ứng xử như thế đối với Blue. Tất cả những gì liên quan đến cuộc sống của y tính tới lúc này đã nằm trong một kế hoạch được xác định rõ, theo đó, y chấp nhận sự cô đơn, vì thế, thật phi lý khi coi sự chủ động trò chuyện của y là một cố gắng nhằm thoát khỏi nỗi khổ sở mà sự cô đơn đưa đến. Không phải mãi cho đến ngày hôm nay, không phải sau hơn một năm lảng tránh mọi sự tiếp xúc với con người, y mới quyết định thoát ra khỏi sự cô đơn ấy. Nếu cuối cùng Black đã quyết định thoát ra khỏi cuộc sống khép kín của mình, thì tại sao y lại bắt đầu bằng cách trò chuyện với một lão ăn mày khốn khổ nơi góc phố? Không, Black biết rõ rằng y đang nói chuyện với Blue. Và nếu y đã biết như thế thì y cũng biết Blue là ai rồi. Không còn cách nào khác nữa, Blue tự nhủ: y biết tất cả mọi thứ.

Đến thời hạn phải gửi bản báo cáo tiếp theo, Blue buộc phải đối mặt với tình trạng khó xử này.

White chưa bao giờ đề cập đến chuyện phải tiếp xúc với Black. Blue chỉ có nhiệm vụ quan sát y mà thôi, không hơn, không kém, và giờ đây anh băn khoăn không biết liệu mình có phá vỡ nguyên tắc của công việc được giao phó hay không. Nếu anh đề cập đến cuộc trò chuyện trong bản báo cáo, có thể White sẽ phản đối. Mặt khác, nếu không nhắc đến nó, và nếu Black thật sự là kẻ cộng tác cùng White, thì White sẽ biết là Blue nói dối. Blue nghĩ mãi về vấn đề này mà chẳng nghĩ ra cách giải quyết khả dĩ nào cả. Anh bị mắc kẹt giữa các cách giải quyết và anh nhận thức được điều đó. Cuối cùng anh quyết định không đưa động đến nó chỉ vì anh còn vớt vát chút hy vọng mong manh rằng mình đã đoán nhầm, White và Black không thuộc cùng một hội. Nhưng ngay cả chút gắng gượng lạc quan cuối cùng này cũng trở nên vô ích. Ba ngày sau khi gửi bản báo cáo đã được cắt giảm đó đi, anh lại nhận được tám ngân phiếu hàng tuần qua đường bưu điện, và trong phong bì có một dòng chữ viết: Sao anh lại nói dối? Giờ thì Blue đã có căn cứ rõ ràng, không phải nghi ngờ gì nữa. Từ giờ phút đó, Blue sống trong ý thức rằng mình đang chết đuối.

Đêm hôm sau, anh bám theo Black vào khu Mahattan trên chuyến xe điện ngầm, lần này anh ăn mặc bình thường, không còn muốn phải che giấu bất cứ điều gì nữa. Black xuống tại Times Square và lang thang quanh đó một lúc, giữa ánh điện sáng, tiếng ồn, dòng người qua lại không ngớt. Blue theo dõi y cứ như thể cuộc đời anh phụ thuộc vào y vậy, không lúc nào anh cách y quá ba hoặc bốn bước chân. Khoảng chín giờ, Black bước vào hành lang khách sạn Algonquin, và Blue theo sát. Có một đám đông quây xung quanh đó và rất hiếm bàn ghế ngồi, do vậy, khi Black ngồi xuống một cái bàn vừa được bỏ trống trong góc khuất, thì đó quả là một tình huống tuyệt vời, rất tự nhiên để Blue có thể đến gần y và lịch sự xin ngồi cùng. Black không phản đối, y nhún vai một cách lãnh đạm, để Blue ngồi xuống chiếc ghế đối diện. Trong vài phút đầu, cả hai không nói một lời nào, chờ một người hầu bàn nào đó để gọi thức uống, đồng thời vừa ngồi ngắm những phụ nữ đi qua trong những bộ váy mùa hè, hít những mùi nước hoa khác nhau họ để lại trong không khí, và Blue thấy không việc gì phải vội vã cả, anh cứ ngồi giết thời gian và mặc cho mọi chuyện diễn ra tự nhiên. Khi người hầu bàn rời cuộc đến hỏi họ muốn dùng gì, Black bèn gọi một ly “Black and White” đá, Blue không khỏi nghĩ rằng điều này có ý nghĩa như một thông điệp ngầm cho biết trò vui chuẩn bị bắt đầu, lòng không ngớt ngạc nhiên trước cử chỉ sỗ sàng, thái độ ngang nhiên, và mối ám ảnh thô thiển của y (về màu đen và màu trắng). Để tạo thế đối xứng, Blue cũng gọi thức uống tương tự. Khi làm như vậy, anh nhìn thẳng vào mắt Black, nhưng Black chẳng biểu lộ điều gì cả, y nhìn Blue với cái nhìn hoàn toàn trống rỗng, một ánh mắt vô cảm cơ hồ muốn nói rằng không có gì ẩn đằng sau nó cả và cho dù Blue có cố quan sát đến thế nào chẳng nữa, anh cũng sẽ chẳng tìm thấy được điều gì đâu.

Tuy nhiên nước cờ đầu tiên cũng gây được không khí, và họ bắt đầu bàn bạc về giá trị của những loại rượu Scotch khác nhau. Thế rồi, khá dễ dàng, chuyện nọ bắt sang chuyện kia, và trong khi họ ngồi đó, tán gẫu về cái khó chịu của thời tiết mùa hè ở New York, về cách trang trí của khách sạn, về

những người da đỏ Algonquin đã từng sống ở thành phố này thuở nơi đây hãy còn là rừng và đồng ruộng, thì Blue dần dần nhập vào vai nhân vật mà anh muốn đóng tối hôm nay, một gã huênh hoang vui tính với cái tên Snow, một nhân viên bán bảo hiểm nhân thọ đến từ Kenosha, Wisconsin. Cứ lờ đi, Blue tự nhủ, vì anh biết để lộ mình ra cũng chẳng ích gì, kể cả khi anh biết rằng Black cũng biết điều đó. Cứ chơi trò ú tim, ú tim cho đến phút chót, Blue nghĩ thầm.

Họ uống xong ly thứ nhất và gọi thêm một lượt nữa, rồi lại tiếp một lượt, và khi câu chuyện chuyển từ những biểu đồ ước tính những rủi ro trong lĩnh vực bảo hiểm sang vấn đề tuổi thọ con người tùy theo những nghề nghiệp khác nhau, Black để rơi một câu nói khiến câu chuyện chuyển theo một hướng khác.

Tôi cho rằng tuổi thọ của tôi không đứng ở thứ hạng cao xét theo danh sách của ông, y nói.

Ồ? Blue thốt lên, anh không biết phải chờ đợi điều gì từ y. Thế anh làm nghề gì?

Tôi là một thám tử tư, Black trả lời, một cách thẳng thừng, lạnh lùng, điềm tĩnh, và trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, Blue muốn hất cả ly nước vào mặt Black, anh phẫn nộ bởi thái độ đó của y, anh phát cáu lên, phát nóng lên như thể trước cái bản mặt trơ tráo của y.

Anh nói sao cơ! Blue bất thần thốt lên, nhanh chóng lấy lại bình tĩnh và ra vẻ sững sờ đến thộn người. Một thám tử tư. Thử tưởng tượng xem. Một thám tử bằng xương bằng thịt. Không biết vợ tôi sẽ nói thế nào khi tôi kể với cô ấy về chuyện này. Nhìn tôi đây này, ở New York, tôi đã được ngồi uống rượu với một thám tử tư. Chà, cô ta sẽ không thể tin nổi đâu.

Điều tôi muốn nói là, Black ngắt lời Blue, tôi không nghĩ tuổi thọ của tôi thuộc loại cao. Ít nhất là nó không nằm trong thống kê của anh.

Không hẳn vậy, Blue liền thoáng. Hãy nghĩ đến những điều lý thú. Trên đời này có những điều có ý nghĩa hơn là chuyện sống lâu, phải vậy không? Một nửa dân Mỹ chắc sẵn lòng bỏ đi mười năm nghỉ hưu để sống một cuộc sống như anh. Phá các vụ án, sống bằng trí thông minh của mình, quyền rũ phụ nữ, điều tra những tên tội phạm đầy bí ẩn — Chúa ạ, có quá nhiều điều để nói về nó.

Tất cả chỉ là sự giả vờ mà thôi. Black nói. Công việc thật sự của nghề thám tử có khi cực kỳ buồn tẻ. Phải, nghề nào cũng có những công việc lặp đi lặp lại của nó, Blue tiếp tục. Nhưng trong nghề của anh, ít nhất, anh cũng biết tất cả những vất vả của mình cuối cùng sẽ dẫn đến một kết quả nào đó đầy bất ngờ.

Có khi có, có khi không. Nhưng phần lớn là không. Ví như vụ việc mà tôi đang phải giải quyết bây giờ. Tôi đã theo đuổi vụ này hơn một năm rồi và không có gì lại buồn tẻ như nó. Tôi đã mệt mỏi đến nỗi có đôi lúc tôi đã nghĩ mình điên thật rồi.

Vụ đó thế nào?

Anh hãy thử hình dung nhé. Công việc của tôi là phải quan sát một người, người đó không có gì đặc biệt, ít nhất là theo phán đoán của tôi, và hàng tuần phải nộp một bản báo cáo về hắn. Chỉ vậy thôi.

Quan sát hắn và viết về hắn. Không còn cái quái gì khác hơn.

Điều đó thì có gì kinh khủng?

Hắn chẳng làm chuyện gì hết, vấn đề là ở đó. Hắn chỉ ngồi trong phòng của mình suốt ngày và viết. Thế cũng đủ khiến người ta phát điên rồi.

Cũng có thể là hắn đang đánh lạc hướng anh. Anh biết đấy, hắn muốn ru anh ngủ trước khi hắn bắt tay vào hành động.

Lúc đầu tôi cũng đã nghĩ như thế. Song giờ thì tôi chắc chắn chẳng có chuyện gì xảy ra cả — chẳng bao giờ. Tôi hoàn toàn chắc chắn như vậy.

Thật quá tồi tệ, Blue nói với vẻ cảm thông. Có lẽ anh nên từ bỏ vụ này đi.

Tôi đang nghĩ đến điều đó. Tôi cũng đang nghĩ đến việc bỏ quách cái nghề này đi, làm một cái gì khác. Một lĩnh vực nghề nghiệp khác chẳng hạn. Bán bảo hiểm, hay gia nhập một đoàn xiếc cũng được.

Tôi không nghĩ mọi chuyện có thể trở nên tồi tệ đến mức đó, Blue nói và lắc đầu. Nhưng nói cho tôi biết, đáng lẽ bây giờ anh phải đang theo dõi đối tượng của mình chứ? Chẳng lẽ anh không cần để mắt đến hắn.

Về chuyện đó thì — Black trả lời— thậm chí tôi không cần phải bận tâm đến nữa. Tôi đã quan sát hắn khá lâu đến độ bây giờ tôi còn biết rõ về hắn hơn là về chính mình. Tất cả những gì tôi phải làm là nghĩ về hắn, và tôi biết hắn đang làm gì, đang ở đâu, tôi biết mọi chuyện. Đã đến mức nhắm mắt lại tôi cũng có thể nhìn thấy hắn.

Anh có biết hiện giờ hắn đang ở đâu không?

Ở nhà. Như thường lệ. Ngồi trong phòng và viết.

Hắn viết về cái gì?

Tôi không dám chắc, nhưng tôi có một ý kiến hay. Tôi đoán rằng hắn đang viết về chính mình. Câu chuyện về đời hắn. Đó là câu trả lời khả dĩ duy nhất. Ngoài ra, chẳng có điều gì nghe có lý hơn.

Vậy thì tại sao tất cả điều này lại trở nên bí ẩn?

Tôi không biết, Black nói, và đó là lần đầu tiên giọng nói của y bộc lộ một chút cảm xúc, từng chữ bật ra rất khẽ.

Tóm lại vấn đề có phải là thế này không? Blue nói, lúc này, anh quên bản thân đang là Snow và nhìn thẳng vào mắt Black. Liệu hắn có biết là anh đang theo dõi hắn không?

Black ngoảnh mặt đi chỗ khác, không thể nhìn vào mắt Blue được nữa, và nói với một giọng bất chợt trở nên run run: Tất nhiên là hắn biết. Toàn bộ vấn đề là ở đó, đúng không? Hắn phải biết được điều đó, nếu không chẳng còn ý nghĩa gì nữa.

Sao vậy?

Vì hắn cần tôi, Black nói trong khi mắt vẫn nhìn ra một phía khác. Hắn cần con mắt của tôi dõi theo

hắn. Hắn cần tôi chứng tỏ rằng hắn đang sống.

Blue thấy một giọt nước mắt lăn xuống má Black, nhưng trước khi anh có thể nói một điều gì đó, trước khi anh có thể lấy lại lợi thế của mình, Black đã vội vã đứng dậy và xin lỗi, nói y cần phải gọi điện thoại. Blue ngồi đợi chừng mười, mười lăm phút, nhưng rồi anh nhận ra mình đang tiêu phí thời gian. Black sẽ không trở lại. Cuộc trò chuyện đã kết thúc, và cho dù anh có ngồi ở đây bao lâu đi nữa, đêm nay chắc chắn cũng không có thêm chuyện gì xảy ra.

Blue trả tiền rượu rồi nhằm hướng cầu Brooklyn quay về. Khi đi xuống đến phố Orange, anh ngược nhìn lên phía cửa sổ phòng Black và nhận thấy căn phòng tối om. Không sao cả, Blue tự nhủ, chẳng mấy chốc rồi y sẽ quay về. Chúng ta vẫn chưa kết thúc cuộc chơi được. Bữa tiệc mới chỉ bắt đầu. Hãy đợi đến khi nào sâm banh được mở ra, rồi chúng ta sẽ thấy rõ cái gì ra cái đấy.

Vào trong nhà, Blue cứ đi đi lại lại, tính xem tiếp theo phải làm gì. Anh có cảm giác cuối cùng thì Black cũng đã phạm một sai lầm, nhưng không thật sự chắc chắn. Vì, mặc dù đã có chứng cứ, Blue vẫn không khỏi có cảm giác tất cả chuyện này đều diễn ra có chủ đích, và Black đến lúc này mới bắt đầu thách thức anh, dẫn dụ anh, hay nói cách khác, y đang thúc anh lao theo một cái đích nào đó mà y đã dự tính.

Tuy nhiên, anh cũng đã đột phá được một điều gì đó, và đây là lần đầu tiên kể từ khi vụ việc này bắt đầu, anh không còn đứng ở vị trí cũ nữa. Thông thường, anh sẽ tự khao cho mình về thắng lợi nhỏ nhỏ này, nhưng rồi anh lại thấy mình chẳng còn hứng thú gì để tự tán thưởng mình tới nay. Rốt cục, anh thấy buồn, nhiệt tình trong anh suy giảm, thế giới này làm anh thất vọng. Không hiểu sao tất cả những sự việc này lại làm anh chán nản đến vậy, và anh lại thấy khó có thể dứt khỏi nó được, biết quá rõ rằng dù anh có nghĩ thế nào về vụ việc này đi nữa, thì anh cũng là một phần của nó. Rồi anh đi về phía cửa sổ, nhìn sang bên kia phố, anh thấy phòng của Black giờ đã sáng đèn.

Anh nằm vật xuống giường và nghĩ: vậy là tạm biệt nhé, ông White. Ông chưa bao giờ tồn tại, đúng không? Chưa bao giờ có một người nào là White như thế cả. Và Black, y cũng thật đáng thương. Một thằng tội nghiệp. Không ai là không tội nghiệp. Và rồi, khi mắt anh díp lại, và cơn buồn ngủ bắt đầu kéo đến, anh bỗng thấy thật lạ: mọi thứ đều có sắc màu riêng của nó. Mọi thứ chúng ta nhìn thấy, mọi thứ chúng ta chạm vào — mọi thứ trong thế giới này đều có sắc màu riêng của mình. Cố gắng giữ tỉnh táo một lúc, anh bắt đầu lập ra một danh sách.[1] Thử liệt kê những sự vật liên quan đến màu xanh chẳng hạn, anh thầm nói. Có chim thanh tước, chim sáo xanh, chim hạc xanh. Có những cây hoa mua và những cây periwinkle điểm bông xanh. Có bầu trời ban trưa của New York. Có những cây dâu xanh, những cây việt quất, và Thái Bình Dương. Có những cơn diên xanh vì ngộ độc rượu (blue devils), những dải băng xanh, những người dòng dõi quý phái (blue bloods).[2] Có giọng hát blues. Có bộ quần áo đồng phục cảnh sát màu xanh của cha mình. Có những điều luật Thanh giáo (blue laws) và những bộ phim âm (blue movies). Có đôi mắt của mình và tên của mình. Anh ngừng

lại, bất ngờ không tìm thấy những sự vật màu xanh nào nữa, rồi chuyển sang màu trắng. Có những con hải âu, anh nói thầm, những con nhạn biển, những con cò và những con vẹt mào. Có những bức tường của căn phòng này và tấm khăn trải trên giường mình. Có hoa lan chuông, hoa cẩm chướng trắng, và những cánh cúc. Có lá cờ hoà bình và tang lễ của người Trung Hoa. Có sữa mẹ và tinh dịch. Có hàm răng của mình. Có lòng trắng của mắt mình. Có những con cá vược trắng, những cây bạch tùng, những con mối trắng. Có toà Bạch ốc và bệnh nấm mốc. Có những lời nói dối vô hại (white lies) và độ nóng trắng (white heat). Rồi, không chút ngập ngừng, anh chuyển sang màu đen, bắt đầu bằng những cuốn “sổ đen”, chợ đen, băng đảng Bàn Tay Đen. Có bầu trời ban đêm của New York, anh thầm thì. Có đảng Bít Tắt Đen của bang Chicago. Có những bụi dâu đen và những con quạ, những đêm mất điện (black-outs) và những vết ô nhục (black marks), ngày Thứ Ba Đen (Black Tuesday)[3] và cái Chết Đen (Black Death).[4] Có sự tống tiền (blackmail). Có mái tóc của mình. Có dòng mực chảy ra từ ngòi bút. Có thể giới của người mù. Thế rồi, cuối cùng, mệt mỏi bởi trò chơi, anh bắt đầu mơ màng, lòng tự nhủ, trò này không bao giờ kết thúc được. Anh thiếp đi, mơ thấy những sự việc đã xảy ra từ lâu lắm, và rồi đến nửa đêm, anh sực tỉnh và lại tiếp tục đi quanh quẩn trong nhà, nghĩ xem ngày mai phải làm gì tiếp.

[1] Đây là đoạn văn mà Paul Auster sử dụng ngôn ngữ rất tinh tế. Cách chơi chữ của ông rất khó chuyển tải trọn vẹn sang tiếng Việt. Vì thế người dịch chọn giải pháp để một số cụm từ trong ngoặc đơn ở dạng nguyên bản, hy vọng người đọc sẽ cảm nhận được dụng ý trong cách chơi chữ của tác giả.

[2] Chữ "blueblood" (tiếng Anh) phát sinh từ chữ "sangre azul" (tiếng Tây-ban-nha). Ngày xưa thường dân ở Tây-ban-nha gọi những người dòng dõi quý tộc là những người có "máu xanh", vì họ thấy có đa số những người này có những đường gân máu màu xanh li ti nổi lên trên làn da trắng. (ghi chú của Tiền Vệ)

[3] Ngày 29 tháng 10 năm 1929. Ngày vỡ thị trường chứng khoán New York dẫn đến thời kỳ Đại khủng hoảng kéo dài từ năm 1929 đến 1939.

[4] "Black Death" là trận dịch hạch khủng khiếp nhất trong lịch sử nhân loại, xảy ra ở châu Âu từ năm 1347 đến năm 1350, giết chết vô số người. (ghi chú của Tiền Vệ)

Paul Auster

Những bóng ma

Chương 9

Sáng hôm sau, Blue lại tất bật hoá trang cho mình thành một người khác. Lần này anh sẽ trở thành một người chào hàng các loại bàn chải của hãng Fuller, trước đây anh cũng đã nhập vai này, và suốt hai tiếng đồng hồ, anh loay hoay tạo cho mình một cái đầu hói, một bộ ria mép, những vết nhăn nơi khoé mắt và quanh miệng, anh ngồi trước tấm gương nhỏ, thấy mình hết như một diễn viên tạp kỹ thời xưa đang mùa lưu diễn. Khoảng sau mười một giờ một chút, anh sắp xếp đóng bàn chải vào túi và bước sang bên kia phố về phía toà nhà nơi Black đang ở. Việc mở khoá cửa chính toà nhà là trò trẻ con đối với Blue, anh làm chuyện đó chỉ mất vài giây, và khi lên vào dãy hành lang, anh có cảm giác như được sống lại trong trạng thái hồi hộp như trước kia. Không việc gì khó khăn cả, anh dặn mình khi leo từng bậc cầu thang lên tầng nhà Black. Mục đích lần này của Blue chỉ là nhằm quan sát tận mắt bên trong căn phòng của Black, ghi nhận những đặc điểm cần thiết cho công việc sau này. Song, vẫn có một cảm giác hồi hộp mà Blue chứ không kìm nén lại được. Không chỉ là cảm giác hồi hộp được nhìn thấy nơi Black đang ở, anh biết thế — mà là cái ý tưởng rằng chính anh có mặt ở đó, đứng bên trong bốn bức tường, cùng hít thở cái không khí trong phòng như Black. Từ giờ phút này, anh nghĩ, bất cứ cái gì xảy ra cũng sẽ ảnh hưởng đến tất cả những cái khác. Cánh cửa sẽ mở ra, và sau đó Black sẽ ở trong anh vĩnh viễn.

Anh gõ cửa, cửa mở ra, và bỗng nhiên không còn một khoảng cách nào nữa, sự vật và ý nghĩ về sự vật hoà làm một. Black đang đứng đó, bên cánh cửa với cây bút còn chưa đập nắp trong tay phải, như thể y vừa phải bỏ dở công việc đang làm, tuy nhiên, ánh mắt của y lại như nói với Blue rằng y đang đợi anh, y đã biết sự thật là chuyện gì xảy ra rồi nhưng dường như cũng chẳng cần bận tâm nữa. Blue vào đề bằng việc giới thiệu công việc của mình, chỉ vào cái túi đựng các loại bàn chải, xin lỗi và xin phép được vào nhà, anh nói liền một hơi, với tốc độ nói rất nhanh theo đúng kiểu dân chào hàng mà trước đây anh đã đóng giả cả nghìn lần. Black lặng lẽ để Blue vào nhà, y bảo có lẽ y muốn mua một cái bàn chải đánh răng, và khi Blue bước qua ngưỡng cửa, anh tiếp tục huyền thuyên về các loại dụng cụ chải tóc và chải quần áo, anh nói bất cứ chuyện gì miễn là để câu chuyện liền mạch vì như thế anh càng có thời gian để nhìn ngắm căn phòng, quan sát tất cả những gì có thể quan sát, chiêm nghiệm, và đồng thời lại có thể đánh lạc hướng Black khiến y không thể nhận ra mục đích thật sự của anh.

Căn phòng đúng như những gì anh đã hình dung về nó, mặc dù có lẽ nó còn đơn sơ hơn thế. Chẳng hạn, không có cái gì treo trên tường cả, điều này khiến anh hơi ngạc nhiên một chút vì anh từng nghĩ hẳn là phải có vài ba tấm tranh ảnh nào đó trong phòng y, một hình ảnh nào đó để phá vỡ sự đơn điệu, tẻ nhạt, ví dụ như một bức tranh phong cảnh hay chân dung một người nào đó Black đã từng yêu quý, Blue luôn tò mò muốn biết bức tranh đó thế nào, anh nghĩ chắc nó sẽ cho ta biết một mối liên hệ có giá trị nào đó, nhưng bây giờ anh chẳng thấy cái gì cả, thì anh hiểu đáng lẽ mình phải nghĩ

đến điều này ngay từ đầu. Ngoài điều đó ra, hầu như không có gì quá khác biệt so với những ý nghĩ ban đầu của anh. Căn phòng y như nơi ở của một thầy tu mà anh đã hình dung trong đầu: chỉ có một cái giường nhỏ, gọn gàng, đặt trong một góc nhà, một cái bếp nhỏ đặt ở một góc khác, tất cả đều sạch sẽ, không có một vết bẩn nào. Ở giữa phòng, nằm đối diện với cửa sổ là một cái bàn gỗ cùng một chiếc ghế tựa bằng gỗ. Bút chì, bút mực, máy chữ. Một cái tủ có ngăn kéo, một cái bàn đầu giường, một cây đèn bàn. Ở góc tường phía bắc là một giá sách, nhưng chỉ có lèo tèo dăm cuốn: Walden, Lá cỏ, Câu chuyện kể hai lần, và vài quyển khác. Không điện thoại, không máy thu thanh, không tạp chí. Quanh những mép bàn có những chồng giấy xếp gọn gàng: một số còn trắng, một số đã viết, một số được đánh máy, một số được viết tay. Phải đến hàng trăm trang, có lẽ cả nghìn trang cũng nên. Nhưng không thể gọi đây là một cuộc sống được, Blue nghĩ. Thật sự không biết phải gọi nó là gì nữa. Một nơi bỏ hoang, nơi mà ta bắt gặp ở tận cùng thế giới.

Họ xem qua đám bàn chải răng, và cuối cùng Black chọn một chiếc màu đỏ. Rồi sau đó họ bắt đầu xem các loại bàn chải quần áo khác nhau, Blue thử chúng ngay trên bộ quần áo của mình. Với một người chỉnh tề như ông, Blue nói với Black, tôi nghĩ chắc ông không thể thiếu loại bàn chải này. Nhưng Black lại trả lời từ trước đến nay y chưa sử dụng bàn chải quần áo bao giờ mà cũng chẳng việc gì. Và lại Black muốn mua một cái bàn chải tóc hơn, và vì vậy họ lại thử các mẫu hàng, xem xét các kích cỡ, hình dạng, các loại lông chải khác nhau, vân vân. Tất nhiên, Blue đã hoàn thành công tác thực sự của mình, nhưng anh vẫn phải tiếp tục nhập vai, muốn làm một người chào hàng đúng mực, cho dù điều đó cũng không quan trọng. Tuy nhiên, sau khi Black trả tiền cho những chiếc bàn chải và Blue đang đóng túi hàng để ra về, anh không thể không buột miệng đưa ra một nhận xét nhỏ. Ông hình như là nhà văn, anh nói, trở vào cái bàn, và Black xác nhận đúng, y là nhà văn.

Đó có vẻ là một cuốn sách dày mà ông đang viết, Blue tiếp tục.

Đúng vậy, Black đáp. Tôi đã viết cuốn sách này ròng rã suốt nhiều năm.

Ông sắp xong chưa?

Tôi viết cũng gần xong, Black nói với một giọng trầm ngâm. Nhưng đôi khi chúng ta khó có thể biết được chúng ta đang ở đâu. Tôi từng nghĩ mình sắp hoàn thành công việc nhưng rồi tôi bỗng nhận ra mình vừa bỏ sót một điều quan trọng và thế là lại đành quay lại từ đầu. Nhưng, vâng, tôi vẫn mơ đến một ngày nào đó tác phẩm của tôi sẽ hoàn thành. Một ngày không xa, có lẽ thế.

Tôi hy vọng mình sẽ có cơ hội được đọc nó, Blue nói.

Có thể, Black đáp lời, Nhưng trước hết, tôi phải viết xong nó đã. Có những ngày tôi thậm chí còn không biết mình có sống được đến ngày đó không nữa.

Vâng, chúng ta không bao giờ biết được, đúng không ông? Blue gật gù với vẻ triết lý. Ngày hôm nay chúng ta hãy còn đang sống, nhưng có thể ngày hôm sau chúng ta đã chết. Chuyện đó có thể xảy ra với bất kỳ ai trong chúng ta.

Rất đúng, Black nói. Chuyện đó có thể xảy ra với bất cứ ai.

Giờ thì họ đã ra đến cửa, và có điều gì đó bên trong Blue cứ muốn tiếp tục đưa ra thêm vài câu triết lý vu vơ như thế nữa. Vai hề này rất thú vị, anh thấy như vậy, nhưng đồng thời khi đó, anh lại muốn đùa nghịch với Black, anh muốn chứng tỏ cho y thấy không có gì lọt khỏi mắt anh được — trong thâm tâm Blue muốn Black biết rằng anh cũng chẳng kém thông minh hơn y, anh có thể đầu trí với mọi nước đi của y. Nhưng cuối cùng, Blue cố nén ý muốn đó lại, anh không nói thêm gì nữa, cúi đầu cảm ơn Black đã mua hàng cho mình một cách lịch thiệp rồi ra về. Vai người chào hàng đã hoàn thành nhiệm vụ của nó, và chưa đến một tiếng đồng hồ sau, nó bị đem vút vào cùng một cái túi có đựng phé tích của Jimmy Rose. Blue biết rằng từ bây giờ không việc gì phải làm trò hoá trang nữa. Bước tiếp theo không thể tránh khỏi, và vấn đề duy nhất bây giờ là phải lựa chọn đúng thời cơ.

Paul Auster

Những bóng ma

Chương 10

Nhưng sau đó ba đêm, khi cuối cùng cũng tìm được cơ hội, Blue bỗng nhận thấy mình sợ hãi. Vào chín giờ, Black đi ra ngoài, dạo quanh phố, rồi biến mất nơi góc phố. Dù Blue biết rằng đây là một dấu hiệu trực tiếp: Black đang thực sự muốn anh xuất thủ, nhưng đồng thời anh vẫn ngờ ngợ đây là một sự sắp đặt. Mới đây thôi, anh còn tự tin bao nhiêu, thậm chí còn tự cao về khả năng của mình nữa thì bây giờ, khi thời khắc cuối cùng cho phép anh hành động sắp trôi qua, anh lại rơi vào trạng thái tự ngờ vực đầy khổ sở. Tại sao anh lại bắt ngờ tin tưởng Black? Vì có gì anh lại nghĩ cả anh và y đều là những người cùng hội cùng thuyền? Ý nghĩ đó đã nảy sinh như thế nào, và tại sao một lần nữa anh lại tỏ ra ngoan ngoãn làm theo sự dẫn dắt của Black? Rồi, rất bất ngờ, anh nghĩ đến một khả năng khác. Giả dụ anh bỏ đi thì thế nào nhỉ? Nếu bây giờ anh đứng dậy, đi ra cửa và vút bỏ toàn bộ công việc này lại, thì sao đây? Anh nghĩ về điều này một lúc, tự phân tích chính mình, rồi dần dần, anh bắt đầu run rẩy, một cảm giác vừa sợ hãi vừa sung sướng dâng lên trong lòng, giống như một gã nô lệ đứng trước viễn cảnh tự do của mình vậy. Anh hình dung mình ở một nơi nào đó, rất xa chốn này, giữa một khu rừng và vác trên vai một cây rìu. Đơn độc và tự do, cuối cùng anh đã hoàn toàn được là mình. Anh sẽ tạo dựng lại cuộc đời mình từ hai bàn tay trắng, như một kẻ bị lưu đày, một kẻ đi khai hoang, một kẻ hành hương trong cái thế giới mới này. Nhưng nỗi sung sướng của anh chỉ đến thế mà thôi. Bởi ngay sau khi bước được vài bước trong cái khu rừng heo hút ấy, anh có cảm giác Black cũng đang ở đó, nấp sau một cái cây nào đấy, lén lút rình rập qua một bụi rậm nào đấy, đợi

đến khi Blue nằm xuống, nhắm mắt lại, y sẽ ập đến và cắt cổ anh. Sự việc tiếp tục diễn biến như thế đó, Blue nghĩ. Nếu bây giờ anh không triệt hạ Black, chuyện này sẽ chẳng bao giờ kết thúc được. Đó là cái mà người xưa gọi là định mệnh, và anh hùng nào cũng phải phục theo nó. Không có sự lựa chọn nào cả, và nếu như có một việc nào đó phải thực hiện, thì đó chính là việc không được lựa chọn gì hết. Nhưng, Blue khinh bỉ sâu sắc quan niệm đó. Anh chống lại nó, từ chối chấp nhận nó, buồn nôn vì nó. Tuy nhiên, đó chỉ là vì anh đã hiểu rõ nó, đấu tranh chống lại nó cũng có nghĩa là đã chấp nhận nó rồi, muốn nói "không" tức là đã nói "có" rồi. Và vì thế, dần dần Blue thay đổi suy nghĩ, cuối cùng, anh nhượng bộ với tính tất yếu của việc phải làm. Nhưng điều đó không có nghĩa là anh không cảm thấy sợ nữa. Từ lúc này, chỉ có một từ có thể dùng để nói về tâm lý của Blue, và chữ đó là: sợ. Anh đã để lãng phí thời gian cần thiết và bây giờ anh phải cấp tốc chạy sang bên kia phố, hy vọng pháp phòng là giờ vẫn không quá trễ. Black sẽ không ra đi vĩnh viễn đâu, và lại, ai biết được y lại chẳng ẩn nấp trong xó xỉnh nào đó, đợi đến lúc thích hợp để ra đòn? Blue hồi hải leo lên bậc thềm của toà nhà, tay bỗng lỏng nga lỏng ngóng khi phá khoá cánh cửa chính, liên tục ngoái lại phía sau để coi chừng, rồi cuối cùng anh cũng lên đến tầng nhà nơi Black ở. Ổ khoá thứ hai gây cho anh nhiều rắc rối hơn ổ khoá thứ nhất cho dù về mặt lý thuyết, đáng ra nó phải dễ mở hơn, thậm chí một kẻ mới vào nghề tầm thường nhất cũng dễ trở tay như không. Sự lúng túng này cho thấy Blue đang không còn tự chủ được, cái khoá như nằm ngoài tầm kiểm soát của anh, thế nhưng dù rất rõ điều này, anh vẫn không có cách nào khác ngoài việc phải vượt qua thử thách này, chỉ mong sao bàn tay đừng run nữa. Nhưng, tình hình đã tệ hại nay còn trở nên tệ hại hơn. Khi đặt chân vào trong phòng của Black, Blue có cảm giác mọi thứ trong anh trở nên tối sầm như thể bóng đêm đang ép sát da thịt của anh, nó đang đè lên đầu anh với một trọng lượng khổng lồ và cùng lúc đó, đầu của anh dường như cứ lớn dần lên, hoàn toàn trống rỗng, nó tựa hồ muốn tách rời cơ thể anh và trôi lửng lơ. Anh dần bước sâu vào trong phòng và rồi choáng váng, anh ngã sụp xuống sàn nhà như một người chết.

Chiếc đồng hồ của anh không chạy được nữa lúc anh ngã xuống như thế và khi anh tỉnh lại, anh không rõ mình đã ngất đi trong bao lâu. Thoạt đầu, đầu óc anh hãy còn lơ mơ, nhưng khi lấy lại tinh táo, anh có cảm giác mình đã từng ở trong căn phòng này rồi, có lẽ từ lâu lắm rồi kia, và khi nhìn thấy tấm màn cửa phát phơ trước khung cửa sổ bỏ ngõ và những bóng đen đang động đậy một cách lạ lùng trên trần nhà, anh lại tưởng như mình đang nằm trên giường nhà mình, anh như được trở lại thời thơ bé, khi đó, trong những đêm mùa hè nóng nực như thế này, anh rất khó ngủ và anh mừng rỡ nếu chú ý lắng nghe, anh còn có thể nghe thấy tiếng của bố và mẹ mình đang nói chuyện rất khẽ ở phòng bên. Nhưng, cảm giác này chỉ kéo dài trong chốc lát. Anh bắt đầu cảm thấy đau ở đầu và buồn nôn, rồi cuối cùng, anh cũng nhận ra mình đang ở đâu, cảm giác hốt hoảng khi đột nhập vào căn phòng này sống dậy trong anh. Anh cố gượng dậy, vài ba lần tưởng như lại khụy ngã, anh nhủ thầm rằng không thể nằm lại đây được, mình phải đi, đi ngay lập tức. Anh chộp lấy cái nắm đấm cửa

nhưng rồi sự nhớ lý do ban đầu để mình đến đây, anh lục tìm cái bật lửa trong túi áo, lia ánh lửa khắp phòng cho đến khi tinh cờ nó phản chiếu chong giấy chất trên bàn của Black. Không nghĩ ngợi gì nhiều, Blue vợ lấy đồng giấy tờ ấy, lòng thầm nói với mình không có gì phải băn khoăn cả, đây sẽ là bước khởi đầu, rồi ra khỏi căn phòng.

Trở về căn phòng của mình bên kia phố, Blue rót cho mình một ly rượu mạnh, ngồi xuống giường, tự dặn mình phải bình tâm lại. Anh nhấp từng ngụm rượu, rồi lại rót thêm cho mình một ly nữa. Khi cảm giác hoảng hốt tạm lắng xuống, anh lại thấy xấu hổ. Lần này, mình đã không được việc, anh nói với mình như thế, vấn đề là ở đó. Lần đầu tiên trong đời, anh không làm chủ được tình thế và đó quả là cú sốc đối với anh - anh nhận ra mình là một kẻ thất bại, tự trong phần sâu kín của con người mình, anh là một thằng hèn.

Anh nhặt đồng giấy tờ mà mình đã lấy trộm được lên để xem xét, hy vọng sẽ xua đuổi những những ý nghĩ đó đi. Nhưng, việc này lại càng làm anh thất vọng hơn bởi vừa đọc mấy trang đầu tiên, anh bỗng nhận ra chúng không khác gì những bản báo cáo của anh cả. Hết tờ này sang tờ khác, tất cả đều cùng một giuộc, những bản báo cáo hàng tuần, tờ khác, vô nghĩa, vô hồn, chẳng cho biết mảy may một điều gì về sự thật của vụ việc này, chẳng khác nào một sự câm lặng. Blue làm bầm nguyên rửa đồng giấy này, anh bản thân, thờ thần một lúc rồi nhìn lại những gì mà anh đã tìm thấy, đột nhiên anh bật cười, ban đầu còn khẽ khàng, dần dần mỗi lúc một lớn hơn, mạnh hơn, cho đến khi anh phải ngừng lại để thở, anh cố hít thở, như thể đây là lần hít thở cuối cùng. Nắm chặt những tờ giấy trong tay, anh hất tung chúng lên trần nhà rồi nhìn chúng xoà ra, lá tả rơi xuống vũng vải trên sàn nhà, từng trang, từng trang giấy khốn kiếp.

Không rõ là Blue có thật sự hồi tỉnh lại sau những gì xảy ra tối nay hay không. Và cho dù có như thế thì cũng nên biết rằng đã vài ngày trôi qua trước khi anh trở lại phong thái như xưa kia. Trong mấy ngày đó, anh không cạo râu cũng chẳng thay đồ, thậm chí cũng chẳng định gây ra một tiếng động nào từ căn phòng của mình. Đến ngày phải viết bản báo cáo tiếp theo, anh cũng chẳng buồn bận tâm. Mọi chuyện đã kết thúc rồi, anh nói, đồng thời vừa lấy chân đá mấy bản báo cáo cũ đi, có là đồ ngu mới tiếp tục viết những cái báo cáo như thế nữa.

Suốt thời gian đó, lúc thì Blue nằm vật trên giường, lúc thì đi đi lại lại khắp phòng. Anh nhìn lại những bức ảnh mà mình đã dán lên tường kể từ khi bắt đầu vụ này, ngắm thật kỹ lần lượt từng bức, nghĩ về nó rất lâu cho đến khi anh không thể nghĩ thêm được một điều gì hơn, rồi lại chuyển sang bức tiếp theo. Đây là bức ảnh ông nhân viên khám nghiệm tử thi ở Philadelphia, Gold, với tấm mặt nạ hình cậu bé bị giết chết. Đây là bức ảnh ngọn núi tuyết phủ và ngay ở góc phía trên bên phải của bức ảnh là hình ảnh anh chàng vận động viên trượt tuyết người Pháp, khuôn mặt được viền quanh bởi một ô vuông nhỏ. Đây là bức ảnh cầu Brooklyn và bên cạnh đó là hình ảnh hai cha con Roebling. Đây đây là bức ảnh người cha của Blue trong bộ đồng phục cảnh sát đang nhận tấm huy chương từ

ngài thị trưởng New York. Thêm một bức ảnh nữa về cha, lần này trong thường phục, đang đứng ôm lấy mẹ của Blue thời hai người mới cưới nhau, cả hai người trong ảnh đều cười thật rạng rỡ. Một bức ảnh chụp Brown bên cạnh Blue trước nơi làm việc vào ngày Blue được chọn lựa làm cộng tác của ông. Phía dưới là bức ảnh ghi lại khoảnh khắc Jackie Robinson lao người về góc thi đấu đối diện để ghi điểm. Kế bên đó là bức chân dung Walt Whitman. Và cuối cùng, ngay phía bên trái bức ảnh nhà thơ là bức ảnh chụp từ bộ phim của Robert Mitchum lấy ra từ một tạp chí của những người hâm mộ: tài tử cầm súng ngắn, ánh mắt cơ hồ muốn bắt cả thế giới phải quy hàng. Không có bức ảnh nào của cô người yêu cũ, nhưng mỗi lần Blue nhìn ngắm lại những tấm ảnh trên tường này, anh đều dừng mắt ở một khoảng trống nào đó và tự đánh lừa mình rằng cả nàng nữa, cũng ở đây.

Suốt mấy ngày, Blue chẳng buồn nhìn ra cửa sổ nữa. Những suy nghĩ miên man phong toả đầu óc anh đến độ với anh, Black dường như không còn hiện diện nữa. Vỡ kịch bây giờ chỉ còn trơ lại mỗi mình anh và nếu như theo một nghĩa nào đó, Black là nguyên nhân của vở kịch này thì có lẽ y đã diễn xong vai trò của mình rồi, y đã nói hết lời thoại dành cho mình và rời khỏi sân khấu. Giờ đây, Blue không thể nào chấp nhận được sự tồn tại của Black, anh phủ nhận nó. Sau khi đã đột nhập vào căn phòng của Black, đứng một mình ở đó, nói một cách khác, khi đã bước vào cõi cô đơn của Black, anh không thể nào chịu đựng được sự tối tăm khi đặt chân vào đó, trừ phi thay nó bằng chính nỗi cô đơn của anh. Thâm nhập vào bên trong Black cũng chẳng khác nào thâm nhập chính con người anh, và một khi đã bước vào bên trong bản thân mình rồi, anh không hình dung được mình còn có thể ở bất cứ một nơi nào khác. Nhưng, nơi đây cũng chính là nơi Black trú ngụ cho dù Blue không biết điều đó.

Bởi vậy, một buổi chiều, so với nhiều ngày trước đây, Blue đến gần bên cửa sổ hơn cả, mặc dù khá tình cờ, anh dường như đứng lặng trước nó, và rồi, cái ý đồ ngày xưa như sóng dậy mách bảo, anh vén tấm màn cửa và nhìn ra bên ngoài. Đập vào mắt anh đầu tiên là hình ảnh của Black - không phải trong phòng y mà đang ngồi trước bậc cửa của toà nhà bên kia phố và đang ngược mắt nhìn lên cửa sổ phòng Blue. Y đã xong việc rồi ư? Blue băn khoăn. Điều đó có nghĩa chuyện đã kết thúc chẳng? Blue chạy vào trong phòng lấy cái ống nhòm rồi trở lại bên cửa sổ. Điều chỉnh ống nhòm nhằm đúng vào Black, anh ngắm nhìn khuôn mặt của y trong vài phút, chú ý từng đặc điểm một, đôi mắt, đôi môi, cái mũi, vân vân, xem xét từng chi tiết rồi lại quan sát tổng thể. Anh bỗng xúc động bởi nỗi buồn sâu thẳm toát lên từ khuôn mặt của Black, bởi ánh mắt trống rỗng vô vọng của y khi ngược nhìn lên phía anh, và dẫu y là ai đi nữa, thì trong Blue vẫn dấy lên trong một niềm cảm thông, một chút se lòng trước hình ảnh con người tuyệt vọng bên kia phố. Thế nhưng, anh lại ước gì mình không đa cảm như thế, ước gì anh có can đảm để rút súng ra, nhắm thẳng Black và cho y một viên đạn xuyên qua đầu. Y sẽ chẳng biết được cái gì làm mình gục ngã, Blue thầm nghĩ, y sẽ bay lên thiên đàng trước khi rơi xuống đất. Nhưng những ý nghĩ này vừa mới bắt đầu, anh đã vội gạt nó đi. Không,

anh hiểu rõ đó không hề là ước muốn thật sự của anh. Nhưng, nếu không phải thế, vậy thì anh muốn gì? Vẫn tiếp tục cố ngăn lại những cảm xúc nhẹ nhàng, liên tục tự nói với mình rằng bây giờ mình chỉ muốn một mình, mình muốn sự bình yên và tĩnh lặng nhưng rồi, anh nhận ra thực chất, anh đã đứng từ này giờ chỉ với một mối băn khoăn là không biết có cách nào đó để anh có thể giúp Black hay không, anh có thể bắt tay hữu nghị với y được chăng? Điều đó chắc chắn sẽ làm xoay chuyển tình thế, Blue nghĩ vậy, nó có thể làm toàn bộ sự việc này đảo ngược. Nhưng, tại sao lại không thể làm như thế nhỉ? Tại sao không thử tạo ra một sự đột biến? Hãy gõ cửa, hãy xoá sổ toàn bộ câu chuyện này đi - việc đó cũng chẳng kém phần phi lý hơn bất cứ những cái gì khác. Thực tế là cuộc đấu này đã làm cạn kiệt sức lực của Blue. Anh không còn muốn nghĩ đến nó nữa. Và nếu nhìn bề ngoài thì cả Black cũng vậy. Cứ nhìn y thì rõ, Blue thầm nói. Y chính là tạo vật buồn bã nhất trên thế gian này. Và khi thốt lên những lời như vậy, anh hiểu rằng mình cũng đang nói về chính mình.

Rất lâu sau khi Black rời thêm nhà để quay trở lại vào phòng, Blue vẫn đứng đó chăm chăm nhìn vào khoảng trống. Độ chừng một hai tiếng đồng hồ trước khi trời tối, anh thôi không đứng trước cửa sổ nữa mà quay vào trong nhà, nhìn thấy cảnh bừa bãi trong phòng mà anh đã để mặc mấy ngày qua, anh dành để thời gian thu xếp nó lại – anh rửa đồng bát đĩa, dọn lại giường, sắp lại đồng báo cáo cũ không để chúng vương vãi trên sàn nhà. Rồi anh vào phòng tắm, tắm thật lâu, cạo râu, mặc quần áo mới, anh lựa bộ đồ màu xanh dành cho những dịp cần ăn mặc lịch sự. Mọi thứ đối với anh bây giờ đều đổi khác, đổi khác một cách bất ngờ, triệt để. Không còn một chút nào hoang mang, run rẩy. Chỉ còn lại trong anh một tâm thế chắc chắn, tin tưởng điều mình sắp làm là đúng đắn.

Đêm vừa buông xuống, anh đứng trước gương, chỉnh lại cà vạt lần cuối rồi ra khỏi phòng, sang bên kia phố và bước vào toà nhà nơi Black ở. Anh biết chắc Black đang ở trong phòng mình vì có một ngọn đèn nhỏ sáng trên bàn của y và khi leo lên từng bậc cầu thang, anh đã thử hình dung xem nét mặt của Black sẽ như thế nào khi anh nói với y ý nghĩ trong đầu mình. Anh gõ cửa hai lần, rất lịch sự và rồi nghe thấy tiếng của Black vọng ra: Cửa mở. Xin mời vào.

Khó nói chính xác Blue chờ đợi điều gì - nhưng dấu thế nào đi nữa đó chắc chắn không phải là điều này - một cảm giác thách thức khi Blue đặt chân vào trong phòng. Black đang ngồi trên giường, lần này y lại đeo mặt nạ, vẫn cái mặt nạ mà Blue đã nhìn thấy ở người đàn ông chỗ bưu điện hôm nào và tay phải của y cầm một khẩu súng lục, loại ổ quay cỡ 38 mm, đủ để hạ gục ngay tắp lự một kẻ cách không xa mình và y đang chĩa khẩu súng đó vào chính Blue. Blue dừng lại, không nói gì. Còn nói đến chuyện giảng hoà, cải thiện tình hình làm gì nữa, anh nghĩ thầm.

Ngồi xuống ghế đi Blue, Black nói, y cầm khẩu súng chỉ về phía cái ghế gỗ bên bàn làm việc. Blue không còn có sự lựa chọn nào khác, đành ngồi xuống - giờ thì anh đã đối mặt với Black nhưng quá xa để có thể cho hắn một cú đấm và cũng không biết làm gì để đối phó với khẩu súng cả.

Tôi đang đợi anh, Black nói. Tôi mừng vì cuối cùng anh cũng đã đến.

Tôi cũng đoán thế, Blue trả lời.

Anh có ngạc nhiên không?

Không hẳn. Ít nhất tôi không ngạc nhiên vì anh. Ngạc nhiên vì bản thân tôi thì có thể - nhưng chỉ vì tôi đã quá ngu ngốc. Tôi đã đến đây tới nay với mục đích hữu nghị.

Tất nhiên là vậy rồi, Black nói với giọng như có phần giễu cợt. Tất nhiên chúng ta là bạn, Chúng ta đã là bạn ngay từ đầu, đúng không nào? Những người bạn rất thân.

Nếu đây là cách anh đối xử với bạn thân của mình thì tôi lấy làm mừng vì không phải là kẻ thù của anh, Blue nói.

Rất hài hước.

Đúng vậy, tôi vốn là người hài hước. Anh có thể cười rất nhiều khi có tôi bên cạnh,

Và tấm mặt nạ - anh không định hỏi tôi về tấm mặt nạ hay sao?

Tôi không cần biết vì sao cả. Nếu anh muốn đeo cái thứ đó thì đây là việc của anh.

Nhưng anh hẳn là có chú ý đến nó, phải vậy không?

Tại sao anh cứ hỏi những câu hỏi mà anh đã biết câu trả lời?

Trông nó kỳ quặc nhỉ?

Dĩ nhiên là nó kỳ quặc.

Và rất đáng sợ.

Phải.

Tốt lắm. Tôi thích cậu, Blue ạ. Tôi đã luôn tin rằng cậu là người hợp nhất đối với tôi. Một người bạn chí cốt.

Nếu anh thôi ve vẩy khẩu súng kia đi có lẽ tôi cũng sẽ bắt đầu tin là như vậy.

Tôi xin lỗi. Tôi không thể làm điều đó được. Đã quá muộn rồi.

Anh nói gì cơ?

Tôi không còn cần anh nữa, Blue à.

Không dễ rũ bỏ tôi như vậy đâu, anh biết chưa? Anh đã đẩy tôi vào chuyện này và giờ thì anh đã bị tôi ám rồi.

Không đâu, Blue, anh nhầm rồi. Mọi chuyện đã kết thúc.

Đừng nói những lời vô nghĩa.

Chuyện đã xong rồi. Tất cả đã hạ màn. Chẳng còn cái gì để làm nữa.

Kể từ bao giờ?

Từ lúc này. Từ giờ phút này.

Anh điên rồi.

Không phải, Blue à. Tôi hoàn toàn tỉnh táo, có lẽ quá tỉnh táo là đằng khác. Tôi đã xong việc rồi và bây giờ chẳng còn gì nữa. Nhưng anh biết điều đó mà, Blue, anh biết nó rõ hơn bất cứ ai khác.

Vậy tại sao anh không bóp cò đi?

Khi nào sẵn sàng, tôi sẽ làm.

Và rồi bước ra khỏi đây, để mặc xác tôi nằm trên sàn nhà? Hoang đường thật.

Không, không, Blue. Anh không hiểu. Cả hai chúng ta sẽ luôn bên nhau, như lúc nào cũng thế.

Nhưng anh đang quên một chuyện, đúng không?

Quên gì kia?

Anh phải kể cho tôi câu chuyện này. Có phải bây giờ câu chuyện đã kết thúc không? Hãy kể cho tôi nghe câu chuyện rồi chúng ta sẽ chia tay.

Anh đã biết nó rồi mà, Blue. Anh không hiểu sao? Anh đã thuộc lòng nó rồi.

Vậy thì tại sao ban đầu anh lại tỏ ra lo lắng?

Đừng hỏi những câu ngớ ngẩn.

Và tôi nữa? Anh cần tôi làm gì? Để giải khuây chãng?

Không, Blue, tôi đã cần đến anh ngay từ đầu. Nếu không có anh, tôi sẽ không thể nào thực hiện được vai trò của mình.

Anh cần đến tôi vì lẽ gì?

Để nhắc tôi nhớ mình phải làm gì. Mỗi lần tôi ngược lên lại thấy anh ở đó, quan sát tôi, theo dõi tôi, lúc nào anh cũng ở ngay trong tầm mắt, ánh mắt anh xoáy vào tôi. Anh là cả thế giới đối với tôi, Blue ạ, và tôi đã biến anh trở thành cái chết của mình. Anh là tạo vật duy nhất không hề thay đổi, và là kẻ làm cho mọi thứ trở nên thay đổi, lộn tung phèo.

Và bây giờ chẳng còn gì nữa. Anh đã viết lời chú thích cho việc tự sát của mình và đây là đoạn kết của câu chuyện.

Chính xác.

Anh là thằng điên. Một thằng điên khôn kiếp.

Tôi biết chứ. Nhưng cũng như mọi người khác biết mà thôi. Có phải anh định ngồi đây để nói với tôi rằng anh thông minh hơn tôi không? Ít nhất, tôi còn biết mình đang làm gì. Tôi có công việc phải làm và tôi đã làm xong nó. Nhưng, anh thì chẳng biết mình ở đâu cả, Blue ạ. Anh đã bị lạc lối ngay từ ban đầu.

Tại sao mà anh không bóp cò đi, thằng khôn kiếp? Blue gào lên, anh đột ngột đứng dậy, đấm ngực mình một cách giận dữ, dọa sẽ giết Black. Sao mà anh không bắn tao đi rồi kết thúc luôn chuyện này?

Blue dẫn một bước về phía Black, khi không thấy đạn nổ, anh bước tiếp bước nữa và cứ thế trong khi vừa hét lên thách thức kẻ đeo mặt nạ kia bóp cò, giờ anh chẳng còn bận tâm chuyện sống hay chết nữa. Chẳng mấy chốc anh đã tiến đến ép sát y. Không chần chừ, anh đánh văng khẩu súng ra khỏi tay Black, chụp lấy cổ áo của y, giật mạnh người y xuống. Black cố gắng kháng cự, cố gắng giáng trả Blue nhưng Blue quá khoẻ, lại cộng thêm sự giận dữ kịch phát, anh như biến thành một kẻ khác

vậy và khi bị những cú đâm đầu tiên vào mặt, vào háng và bụng, Black không biết làm gì nữa cả và không lâu sau đó, y đã nằm vật trên sàn nhà. Nhưng điều đó không ngăn được Blue tiếp tục tấn công, lấy chân đá, dẫm liên tục vào cơ thể của Black giờ đây đã nằm bất tỉnh nhân sự, chưa hả, anh lại xốc y lên, đập đầu y xuống sàn nhà, đấm túi bụi vào người y. Cuối cùng, khi cơn cuồng nộ của Blue lắng xuống, Blue nhìn lại những gì mình đã làm, anh không biết chắc Black còn sống hay đã chết. Anh lột tấm mặt nạ của Black và ghé tai vào sát miệng y nghe xem y còn thở hay không. Dường như có một cái gì đó nhưng anh không rõ nó xuất phát từ Black hay từ chính anh. Nếu bây giờ y còn sống, Blue nghĩ, thì hẳn y cũng không sống lâu được. Còn nếu hẳn chết thì cũng đành vậy thôi.

Blue đứng dậy, quần áo của anh giờ đã tả tơi, xộc xệch, anh vội vã thu thập những trang bản thảo của Black từ bàn làm việc của y. Việc đó phải mất mấy phút. Khi đã có tất cả bản thảo trong tay rồi, anh tắt ngọn đèn trong góc nhà đi và rời phòng, không buồn nhìn lại Black lần cuối.

Khi Blue về lại căn phòng của mình bên kia phố thì đã quá nửa đêm. Anh đặt tập bản thảo xuống bàn, rồi vào phòng tắm, rửa sạch những vết máu trên tay. Rồi anh thay quần áo, rót cho mình một ly Scotch, ngồi xuống bên bàn với tập bản thảo của Black. Thời gian không còn nhiều. Người ta sẽ đến trước khi anh nhận ra và lúc đó có trời mới biết mình sẽ phải trả một cái giá thể nào. Tuy vậy, anh không để điều này cản trở việc phải làm ngay lúc này.

Anh đọc liền một mạch câu chuyện, đọc kỹ từng từ từ đầu đến cuối. Đến khi đọc xong thì trời đã tảng sáng, căn phòng bắt đầu sáng dần lên. Anh nghe thấy có tiếng hót của một con chim nào đó, tiếng bước chân ai đang đi trên phố, tiếng xe chạy qua cầu Brooklyn. Black nói đúng, anh nhủ thầm. Mình đã thuộc lòng câu chuyện này rồi.

Tuy nhiên, câu chuyện vẫn chưa kết thúc. Vẫn còn thời khắc cuối cùng và thời khắc này chỉ đến khi Blue bước ra khỏi căn phòng. Thế giới này là vậy đó: không thêm không bớt một khoảnh khắc nào đối với bất kỳ việc gì. Khi Blue rời ghế đứng dậy, đội mũ và bước qua cánh cửa, đó sẽ là lúc chấm hết của câu chuyện.

Anh ta đi đâu sau đó, chuyện ấy không quan trọng. Chúng ta nên nhớ rằng câu chuyện này diễn ra cách đây đã hơn ba mươi năm rồi, hồi mà chúng ta hãy còn bé lắm. Vì thế, chuyện gì cũng có thể xảy ra được. Bản thân tôi thì muốn anh ta đi thật xa, lên một chuyến tàu buổi sáng, đi về miền Tây để bắt đầu một cuộc đời mới. Thậm chí, có thể nước Mỹ không phải là địa điểm kết thúc câu chuyện. Trong những giấc mơ thầm kín của mình, tôi mơ thấy Blue đang trên một con tàu biển nào đó và đi đến Trung Hoa. Thôi thì, cứ coi đó là Trung Hoa đi và chúng ta hãy dừng lại ở đó. Còn ngay lúc này, Blue đang rời ghế đứng dậy, đội mũ, bước qua cánh cửa. Từ lúc này trở đi, chúng ta sẽ không biết thêm điều gì nữa.

Hết

Lời cuối: Cảm ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Hải Ngọc dịch / Tiên Vệ hiệu đính

Nguồn: Tienve.org

Được bạn: ms đưa lên

vào ngày: 3 tháng 2 năm 2005